



Ký bởi: Ủy ban Nhân dân tỉnh Bình Định
Email: binhdingh@chinhphu.vn

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 4379/QĐ-UBND

Bình Định, ngày 19 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và giải pháp chủ yếu chỉ đạo,
điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị quyết số 85/NQ-HĐND ngày 12/12/2024 của HĐND tỉnh tại kỳ họp thứ 20 (khóa XIII) về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2025;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Văn phòng Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ (phía Nam);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tư lệnh Quân khu 5;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UB Mặt trận TQVN tỉnh;
- VP Tỉnh ủy, VP Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- Các đoàn thể, Báo BĐ, Đài PT-TH tỉnh;
- HĐND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐ, CV VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT, K3.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tuấn Thanh



**GIAO CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI
VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH
PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2025 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH**
(Kèm theo Quyết định số **4379/QĐ-UBND** ngày **19/12/2024** của UBND tỉnh)

Năm 2025, dự báo tình hình kinh tế thế giới tiếp tục xu hướng phục hồi nhưng còn nhiều rủi ro, thách thức. Tình trạng xung đột giữa các nước lớn vẫn còn diễn biến phức tạp, chưa có dấu hiệu chấm dứt. Trong nước, tình hình kinh tế - xã hội tiếp tục đối mặt với một số khó khăn; tình hình thiên tai, biến đổi khí hậu có những diễn biến bất thường; dịch bệnh trong gia súc, gia cầm vẫn có nguy cơ bùng phát; sản xuất, kinh doanh, lao động, việc làm trong nhiều ngành, lĩnh vực tiếp tục chịu ảnh hưởng lớn; đời sống của một bộ phận người dân còn gặp nhiều khó khăn; tình hình an ninh trật tự trên một số địa bàn vẫn tiềm ẩn yếu tố phức tạp...

Đối với tỉnh ta, năm 2025 được xác định là năm **“tăng tốc”, “bứt phá”**, tập trung phấn đấu thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu nghị quyết của năm 2025 và cả nhiệm kỳ 2020 – 2025, tạo dư địa, động lực cùng cả nước bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam. Kế thừa những thành quả đã đạt được năm 2024, các cấp, các ngành, các địa phương tập trung phát huy tinh thần **“làm gương, kỷ cương, trọng tâm, bứt phá”** và **“5 rõ theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ: rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời gian, rõ kết quả”**; triển khai thực hiện có hiệu quả những mục tiêu, nhiệm vụ tổng quát là: **Tiếp tục phát huy tiềm năng, lợi thế so sánh của tỉnh và huy động tổng hợp các nguồn lực cho đầu tư phát triển, với tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (GRDP) khoảng 7,6% - 8,5%, phấn đấu đạt trên 8,5%. Trong đó, tập trung triển khai Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tỉnh Bình Định thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo kế hoạch. Tiếp tục cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, xây dựng môi trường kinh doanh bình đẳng, thuận lợi đối với các thành phần kinh tế. Tiếp tục thúc đẩy sản xuất công nghiệp, tái cơ cấu nông nghiệp gắn với chương trình xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, triển khai hiệu quả công tác xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh; tập trung đưa du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của tỉnh; chú trọng chuyển đổi xanh, chuyển đổi số; phát triển giáo dục, đào tạo nhân lực, tạo việc làm; quan tâm công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân, các hoạt động văn hoá, thể thao và bảo vệ môi trường; tăng cường củng cố quốc phòng - an ninh, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.** Đồng thời, quyết tâm thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra trong năm 2025, với các giải pháp, chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và một số nhiệm vụ cụ thể sau đây:

A. VỀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH:

- Tiếp tục bám sát quan điểm, định hướng, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 và cả giai đoạn 2021-2025 theo chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy, UBND tỉnh; ưu tiên tối đa thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội, giữ vững quốc phòng - an ninh; nỗ lực, phấn đấu hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 đề ra.

- Tập trung rà soát, chuẩn bị, đề xuất các nhiệm vụ trọng tâm mang tính đột phá, tạo dư địa cho bước “*chuyển mình*” của tỉnh Bình Định trong giai đoạn tới theo Quy hoạch tỉnh đã được phê duyệt. Đồng thời, tiếp tục triển khai thực hiện kịp thời, chất lượng, hiệu quả các nhiệm vụ công tác trọng tâm, xuyên suốt.

- Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương phải thể hiện trách nhiệm nêu gương, vai trò dẫn dắt, năng động, sáng tạo, đổi mới, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; làm việc cụ thể, thực chất, chủ động theo sát cơ sở; ưu tiên dành thời gian tập trung nghiên cứu đổi mới, đề xuất ý tưởng sáng tạo phát triển kinh tế - xã hội và tập trung giải quyết các nút thắt, điểm nghẽn, tạo điều kiện cho người dân, doanh nghiệp ổn định sản xuất kinh doanh, phát triển kinh tế.

Thực hiện công tác chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội thống nhất từ cấp tỉnh đến cấp huyện, cấp xã bằng hệ thống các chỉ số, chỉ tiêu kinh tế - xã hội đã được lượng hóa, có liên thông, liên kết theo từng tháng, từng quý, 6 tháng và cả năm. Chỉ đạo thực hiện kịp thời, chất lượng, hiệu quả các Văn bản chỉ đạo của Trung ương và của Tỉnh, nhất là Chương trình công tác trọng tâm năm 2025 và các nhiệm vụ được Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao.

- Tiếp tục đổi mới tư duy của hệ thống chính quyền và chuyển đổi từ tư duy “*chính quyền quản lý*” sang “*chính quyền phục vụ*”; lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp sản xuất phát triển kinh tế trong khuôn khổ quy định pháp luật. Quan tâm hỗ trợ, giúp đỡ người dân chuyển đổi phương thức sản xuất mới, hiệu quả, vươn lên làm giàu bền vững.

- Tập trung, khẩn trương rà soát, kịp thời triển khai Phương án sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy hệ thống chính trị theo chỉ đạo của Trung ương, với phương châm “*Tinh - Gọn - Mạnh - Hiệu năng - Hiệu lực - Hiệu quả*”. Bảo đảm xây dựng đội ngũ có số lượng, cơ cấu hợp lý, có trình độ, phẩm chất, năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của từng cơ quan, tổ chức, đơn vị trong thời kỳ mới, theo tinh thần “*đúng người, đúng việc*”; cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo yêu cầu chất lượng cho việc thực hiện nhiệm vụ trong tình hình mới; xây dựng hệ thống bộ máy chính quyền trong sạch, vững mạnh, chuyên nghiệp, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ.

- Tăng cường quán triệt và thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị, cùng với các chỉ đạo và hướng dẫn của Trung ương và của tỉnh về việc tổ chức Đại hội đảng bộ các cấp.

- Phối hợp lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thành công Đại hội đảng bộ các cấp, Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XXI, nhiệm kỳ 2025 - 2030, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng. Đồng thời, chuẩn bị nội dung Tổng kết các Chương trình hành động của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX.

I. VỀ KINH TẾ:

Tập trung triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp đẩy mạnh phát triển kinh tế, với tốc độ tăng trưởng GRDP đạt từ 7,6% đến 8,5%, phần đầu đạt trên 8,5%, trong đó: *Nông, lâm, thủy sản tăng 3,2% - 3,6%, Công nghiệp và xây dựng tăng 10,2% - 11,2% (trong đó công nghiệp tăng 10,5% - 11,5%, xây dựng tăng 9,7% - 10,7%), Dịch vụ tăng 8,0% - 9,1%, Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tăng 9,5% - 10,2%*, cụ thể như sau:

1. Sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản

- Tập trung chỉ đạo rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành các cơ chế, chính sách, đề án, dự án, kế hoạch thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy về phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao gắn với đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới trên địa bàn và Kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp giai đoạn 2021-2025.

- Duy trì phát triển toàn diện sản xuất nông, lâm, thủy sản; chuẩn bị đầy đủ các điều kiện và triển khai sản xuất các vụ trong năm 2025 đạt hiệu quả, phù hợp với điều kiện nguồn nước tưới, sử dụng cơ cấu cây trồng, vật nuôi chất lượng, hiệu quả. Tiếp tục chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, nuôi trồng thủy sản; xây dựng và nhân rộng các sản phẩm chủ lực, vùng trồng, vùng nguyên liệu tập trung phục vụ công nghiệp chế biến; đẩy mạnh việc tái đàn, phát triển tổng đàn gia súc, gia cầm gắn với các biện pháp tiêm phòng vắc xin, phòng chống dịch bệnh; phát huy các chuỗi liên kết sản xuất, chế biến, tiêu thụ sản phẩm nhằm nâng cao giá trị sản xuất nông nghiệp; thu hút các nhà máy giết mổ tập trung, chế biến sâu sản phẩm nông nghiệp.

- Tiếp tục thực hiện các dự án trồng rừng theo kế hoạch. Khuyến khích trồng rừng kinh tế theo mô hình kinh doanh cây gỗ lớn và thường xuyên tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng, phòng, chống cháy rừng.

- Tăng cường hoạt động khai thác và bảo vệ, phát triển nguồn lợi thủy sản; xây dựng và triển khai Đề án nuôi biển giai đoạn 2025-2030; thu hút phát triển các dự án ứng dụng công nghệ cao trong nuôi trồng thủy sản; khuyến khích đầu tư mở rộng công suất các nhà máy chế biến thủy sản xuất khẩu; tiếp tục thực hiện có hiệu quả chính sách hỗ trợ ngư dân khai thác hải sản xa bờ và khắc phục cảnh báo của Ủy ban Châu Âu về chống khai thác bất hợp pháp, không báo cáo theo quy định (IUU). Chú trọng đảm bảo an toàn cho ngư dân; phát triển dịch vụ hậu cần nghề cá; bảo đảm phòng tránh thiên tai.

- Đôn đốc, giám sát tiến độ thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới; xây dựng hoàn thành các tiêu chí ở các địa phương đăng ký hoàn thành đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu năm 2025,

lập hồ sơ trình xét công nhận theo quy định; đồng thời, có giải pháp củng cố, duy trì các địa phương đã được công nhận. Đẩy mạnh thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm (Chương trình OCOP), kịp thời phát hiện, tôn vinh, phát triển các sản phẩm tiêu biểu, góp phần thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn.

- Thực hiện hiệu quả quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đảm bảo theo quy định. Tăng cường công tác quản lý đất đai, thực hiện việc giao đất, cho thuê đất cho tổ chức, hộ gia đình, cá nhân theo quy định, nhất là đất lâm nghiệp để người sử dụng đất bổ sung đất sản xuất, ổn định đời sống; thực hiện cải cách thủ tục hành chính, đơn giản hóa thủ tục hành chính về đất đai, đẩy nhanh tiến độ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở, công trình cho tổ chức, công dân. Xử lý nghiêm các trường hợp lấn chiếm đất đai, khai thác tài nguyên khoáng sản trái phép.

- Tập trung triển khai quyết liệt, đồng bộ phương án xử lý vấn đề môi trường trên địa bàn tỉnh, nhất là thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn trong sinh hoạt; kế hoạch quản lý chất thải rắn giai đoạn 2023 - 2025 định hướng đến năm 2030; kêu gọi đầu tư nhà máy xử lý rác theo quy định.

- Chủ động triển khai thực hiện nhiệm vụ phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn, giảm thiểu thấp nhất các thiệt hại do thiên tai, bão lũ xảy ra.

2. Sản xuất công nghiệp và xây dựng

- Tập trung hỗ trợ các nhà máy đang hoạt động, các nhà máy mới hoàn thành đi vào hoạt động trong năm 2024 và các dự án sản xuất công nghiệp đang triển khai đầu tư xây dựng dự kiến đưa vào hoạt động sản xuất trong năm 2025... phát huy giá trị sản xuất hiện có, tạo mới giá trị sản xuất công nghiệp.

- Tập trung rà soát điều chỉnh, bổ sung quy hoạch và sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, làng nghề trên địa bàn; tiếp tục đầu tư phát triển hạ tầng các khu, cụm công nghiệp, làng nghề; phát triển sản xuất các ngành công nghiệp gắn với đẩy mạnh xúc tiến đầu tư, mở rộng thị trường.

- Tiếp tục triển khai các biện pháp tháo gỡ khó khăn, chủ động nắm bắt tình hình sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp; kịp thời hỗ trợ tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; động viên, khuyến khích các doanh nghiệp đẩy mạnh sản xuất, tìm kiếm thị trường tiêu thụ sản phẩm. Tạo điều kiện đẩy nhanh tiến độ các dự án đã đăng ký đầu tư, nhất là dự án công nghiệp, thương mại, năng lượng tái tạo,... như: Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh cơ sở hạ tầng Khu Công nghiệp Becamex Bình Định; Khu công nghiệp Phù Mỹ và Khu bến cảng Phù Mỹ; tập trung giải phóng mặt bằng Dự án Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư phục vụ đấu giá dự án Khu thương mại, Dịch vụ du lịch Tân Thắng, huyện Phù Cát; dự án điện gió ngoài khơi của Tập đoàn PNE...

- Nâng cao hiệu quả công tác khuyến công, khuyến khích các hộ gia đình, tư nhân, hợp tác xã, doanh nghiệp vừa và nhỏ đầu tư phát triển ngành nghề tiểu thủ công nghiệp, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng và tham gia xuất khẩu.

- Triển khai Quy hoạch và Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, bao gồm quy hoạch vùng huyện, quy hoạch quản lý

kiến trúc đô thị và quy hoạch chi tiết; phấn đấu hoàn thành mục tiêu đưa An Nhơn lên thành phố trong năm 2025; thực hiện điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Quy Nhơn đến năm 2050, Quy hoạch chung xây dựng đô thị mới Tuy Phước đạt chuẩn đô thị loại IV, Đề án đề nghị công nhận thị xã Hoài Nhơn đạt tiêu chuẩn đô thị III, Đề án đề nghị công nhận huyện Tây Sơn đạt tiêu chuẩn đô thị IV. Tăng cường công tác quản lý đô thị, trật tự xây dựng và chất lượng công trình; hỗ trợ tháo gỡ khó khăn cho thị trường bất động sản.

- Chỉ đạo khẩn trương hoàn tất thủ tục các dự án đầu tư công trọng điểm của tỉnh để sớm triển khai thực hiện; đẩy nhanh tiến độ bồi thường, giải phóng mặt bằng và thi công các dự án, công trình trọng điểm đang triển khai trên địa bàn.

3. Về thương mại, dịch vụ, tài chính

- Tập trung triển khai hiệu quả các giải pháp kích cầu, thúc đẩy phát triển thương mại, dịch vụ, du lịch. Chú trọng phát triển thị trường nội địa, đẩy mạnh xuất khẩu các mặt hàng có lợi thế cạnh tranh (như: sản phẩm gỗ, hàng thủy sản, đá granite, hàng may mặc, thủ công mỹ nghệ,...) và tích cực phát triển các mặt hàng có tiềm năng thành những mặt hàng xuất khẩu mới; hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận thông tin chính sách thị trường xuất khẩu. Thực hiện đồng bộ các giải pháp và khai thác có hiệu quả các cơ hội, các ưu đãi trong cam kết quốc tế để mở rộng thị trường xuất khẩu.

- Thúc đẩy các hoạt động thương mại; tăng cường xúc tiến thương mại thông qua ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số; phát triển thương mại điện tử. Tăng cường liên kết, hợp tác với các địa phương trong nước để phát triển thương mại, dịch vụ. Phát triển các trung tâm thương mại tại các đô thị lớn, cụm thương mại, dịch vụ ở các thị trấn, thị tứ và điểm dân cư nông thôn, miền núi, vùng sâu, vùng xa gắn với thúc đẩy kết nối, tiêu thụ nông sản cho người dân, góp phần đẩy mạnh lưu thông hàng hóa, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của nhân dân. Bảo đảm cân đối cung cầu hàng hóa thiết yếu, nguyên, nhiên, vật liệu phục vụ cho sản xuất, không để đứt gãy chuỗi cung ứng. Tiếp tục thực hiện cuộc vận động “*Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam*”, Chương trình đưa hàng Việt về nông thôn; duy trì và phát triển các làng nghề tiểu thủ công nghiệp truyền thống... Chú trọng thực hiện tốt công tác quản lý thị trường; kiểm soát, bình ổn giá cả thị trường, chống hàng giả, hàng kém chất lượng, nhất là trong dịp Tết Nguyên đán Ất Tỵ 2025; ngăn chặn hành vi gian lận thương mại, nhập khẩu hàng hóa kém chất lượng, găm hàng, tăng giá thu lời bất chính.

- Tập trung phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, tạo động lực thúc đẩy sự phát triển của các ngành, lĩnh vực khác. Chú trọng nâng cao chất lượng dịch vụ, nguồn nhân lực du lịch. Nâng cao hiệu quả công tác xúc tiến, quảng bá du lịch, phát huy thương hiệu du lịch “*Quy Nhơn - thành phố sạch ASEAN*”; liên kết phát triển du lịch với các địa phương trong khu vực và cả nước; đa dạng hóa các sản phẩm du lịch; đẩy nhanh tiến độ thực hiện, sớm hoàn thành đưa vào hoạt động các dự án đầu tư phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh, nhất là tại thành phố Quy Nhơn, ven đầm Thị Nại và trong Khu kinh tế Nhơn Hội; khai thác tốt các đường bay tại Cảng

Hàng không Phù Cát; mỗi địa phương xây dựng mới 01 sản phẩm du lịch, phục vụ khách tham quan du lịch trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục đầu tư hạ tầng và nâng cao sản lượng hàng hóa thông qua cảng biển; nâng cao chất lượng vận tải, bảo đảm phục vụ lưu thông hàng hóa và nhu cầu đi lại của nhân dân. Xây dựng, hoàn thiện hạ tầng các cảng cạn (ICD), kho bãi, các trung tâm logistics để phát triển dịch vụ cảng biển, logistics của tỉnh và khu vực; hỗ trợ nâng cao năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ logistics.

- Khuyến khích, hỗ trợ phát triển, đa dạng hóa và nâng cao chất lượng hoạt động các ngành dịch vụ tài chính, ngân hàng, bảo hiểm - viễn thông, tư vấn, khoa học công nghệ... Mở rộng, phát triển các dịch vụ mới, nhất là dịch vụ có giá trị cao, giải quyết nhiều việc làm.

- Tập trung chỉ đạo thực hiện tốt nhiệm vụ thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025. Thực hiện có hiệu quả các giải pháp về cải cách hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh nhằm tạo động lực thu hút đầu tư tạo nguồn thu mới, đồng thời, nuôi dưỡng nguồn thu, đặt biệt là thu nội địa, thu tiền sử dụng đất và tiền thuê đất từ các dự án có sử dụng đất để đáp ứng nhu cầu chi ngân sách. Tăng cường rà soát, nắm chắc nguồn thu, thực hiện thu đúng, thu đủ vào ngân sách nhà nước; thường xuyên thanh tra, kiểm tra, chống thất thu và đôn đốc thu hồi nợ đọng thuế. Quản lý chặt chẽ chi ngân sách, bảo đảm cân đối đúng mục đích, đúng chế độ và tiết kiệm.

- Chỉ đạo nắm bắt tình hình tiếp cận, sử dụng nguồn vốn tín dụng ngân hàng, tập trung xử lý các khoản nợ xấu, hạn chế nợ xấu phát sinh; triển khai các giải pháp mở rộng tín dụng phục vụ sản xuất kinh doanh, tiêu dùng. Đẩy mạnh phát triển thanh toán không dùng tiền mặt, đặc biệt là thanh toán qua ngân hàng đối với dịch vụ công.

4. Về đầu tư phát triển

- Huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực, tăng cường thu hút đầu tư xã hội, nguồn vốn FDI, ODA, vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài,...

- Tích cực mời gọi, thu hút các dự án đầu tư có quy mô lớn, sử dụng nhiều lao động và quy trình sản xuất sản phẩm hiện đại vào Khu kinh tế Nhơn Hội và các khu, cụm công nghiệp đã quy hoạch để góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Huy động mọi nguồn vốn nhằm đáp ứng yêu cầu chi đầu tư; đồng thời, tranh thủ sự giúp đỡ của các bộ, ngành Trung ương và Chính phủ nhằm tăng nguồn cho đầu tư các công trình trọng điểm trên địa bàn.

- Tập trung đẩy mạnh thực hiện giải ngân vốn đầu tư công, vốn các chương trình mục tiêu quốc gia; theo dõi, đôn đốc tiến độ chuẩn bị đầu tư, đấu thầu, giải phóng mặt bằng và tiến độ thi công xây dựng hoàn thành một số công trình, dự án trọng điểm của tỉnh. Phân đầu trong năm 2025 hoàn thành các công trình trọng điểm của tỉnh như: Tuyến đường kết nối từ trung tâm thị xã An Nhơn đến đường ven biển phía Tây đầm Thị Nại; Tuyến đường kết nối từ đường phía Tây tỉnh (ĐT.638) đến đường ven biển (ĐT.639) trên địa bàn huyện Phù Mỹ; Tuyến đường tránh phía Nam thị trấn Phú Phong; Tuyến đường nối từ Quốc lộ 19 đến Khu công nghiệp Becamex

VSIP Bình Định kết nối với Cảng Quy Nhơn (*đoạn tuyến chính*); Đường Điện Biên Phủ nối dài đến khu đô thị Diêm Vân...

- Các cấp, các ngành, các chủ đầu tư phải tăng cường chỉ đạo, kiểm tra, giám sát tiến độ và chất lượng các dự án xây dựng đã phân cấp và giao nhiệm vụ quản lý. Tập trung tháo gỡ các khó khăn vướng mắc trong các khâu thẩm định, phê duyệt dự án; giao đất và bồi thường GPMB để đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án. Kiên quyết thu hồi đất, thu hồi giấy chứng nhận đầu tư đối với các dự án mà chủ đầu tư không đủ năng lực tài chính, triển khai không đúng tiến độ đã cam kết hoặc vi phạm pháp luật..

II. VỀ VĂN HÓA – XÃ HỘI

- Chú trọng phát triển các lĩnh vực văn hóa - xã hội; bảo đảm an sinh xã hội, không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân. Tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao, các chương trình nghệ thuật phục vụ nhiệm vụ chính trị và nhu cầu thông tin, giải trí của nhân dân. Xây dựng kế hoạch, tổ chức chu đáo các hoạt động chào mừng các sự kiện lớn của đất nước và tỉnh trong năm 2025

- Tiếp tục thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo gắn với tổ chức thực hiện quy hoạch, kế hoạch phát triển giáo dục trên địa bàn tỉnh. Tăng cường kỷ cương, nền nếp và nâng cao chất lượng giáo dục trong các cơ sở giáo dục, đào tạo; duy trì kết quả công tác phổ cập giáo dục; thúc đẩy chương trình giáo dục STEM, AI trong các trường THPT. Tiếp tục tập trung đầu tư cơ sở hạ tầng và trang thiết bị đồng bộ cho các trường công lập theo đề án được duyệt.

- Tập trung thực hiện các giải pháp thúc đẩy thực hiện chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh, nhất là các trụ cột chính quyền số, kinh tế số, xã hội số; phát triển kinh tế số gắn với kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, tạo động lực mạnh mẽ cùng đất nước bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình theo định hướng chỉ đạo của Trung ương. Đẩy mạnh công tác nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao các tiến bộ khoa học và công nghệ vào sản xuất và đời sống; nâng cao hiệu quả hoạt động khởi nghiệp, sở hữu trí tuệ; tăng cường thanh tra, kiểm tra về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng đối với các loại sản phẩm hàng hóa trên địa bàn; triển khai hiệu quả các chương trình hợp tác về khoa học và công nghệ.

- Tiếp tục củng cố, kiện toàn mạng lưới khám chữa bệnh trong tỉnh, nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe nhân dân. Tập trung đầu tư cơ sở hạ tầng và trang thiết bị đồng bộ cho các cơ sở y tế; chú trọng y tế dự phòng, duy trì hiệu quả công tác tiêm chủng mở rộng; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra về an toàn vệ sinh thực phẩm, hành nghề khám bệnh, chữa bệnh và kinh doanh thuốc. Hoàn thiện thể chế, chính sách đãi ngộ, cải thiện môi trường làm việc, bảo đảm xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ngành y tế đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả 3 Chương trình mục tiêu quốc gia (*Xây dựng nông thôn mới, Giảm nghèo bền vững, Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi*); giải quyết việc làm và xuất khẩu lao động; đảm bảo an sinh xã hội; chăm sóc người có công; thực hiện giảm nghèo bền vững; triển khai hoàn

thành kế hoạch xóa nhà tạm, nhà dột nát;... Chú trọng nâng cao chất lượng đào tạo nghề gắn với nhu cầu của xã hội; tăng cường thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định, chính sách pháp luật về lao động, người có công.

III. QUỐC PHÒNG – AN NINH, XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN VÀ HOẠT ĐỘNG NỘI CHÍNH

- Tập trung chỉ đạo thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ quốc phòng – quân sự năm 2025; duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu; tăng cường công tác giáo dục quốc phòng, công tác tuyên truyền về chủ quyền biển, đảo của Tổ quốc. Tăng cường các biện pháp phòng chống cháy nổ; tiếp tục triển khai quyết liệt các biện pháp kiểm chế, giảm thiểu tai nạn giao thông...; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

- Đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực: Đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra, tập trung vào những lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực như đầu tư, tài sản công, đất đai, khoáng sản...; xử lý nghiêm vi phạm với tinh thần “*xử lý một vụ, cảnh tỉnh cả vùng, cả lĩnh vực*”; không hình sự hóa các quan hệ dân sự, hành chính, kinh tế...

- Tập trung nâng cao đạo đức công vụ, kỷ luật, kỷ cương hành chính; phòng, chống “*chạy chức, chạy quyền*”; làm tốt công tác quy hoạch, đào tạo, luân chuyển, sử dụng cán bộ, công chức, nhất là phải đổi mới triệt để công tác đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo khách quan, thực chất, công bằng để làm cơ sở đưa những người không còn phù hợp ra khỏi hệ thống công vụ.

- Tăng cường phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao gắn với đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, phát triển và ứng dụng công nghệ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, phong trào khởi nghiệp, sáng tạo. Tập trung triển khai hiệu quả Đề án “*Phát triển nguồn nhân lực ngành công nghiệp bán dẫn đến năm 2030, định hướng đến năm 2050*” trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục triển khai hiệu quả Đề án 06 và công tác cải cách thủ tục hành chính; đổi mới việc tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo hướng giải phóng nguồn lực để thực hiện các nhiệm vụ nâng cao chất lượng công tác quản lý nhà nước trên địa bàn; tập trung cấu trúc lại quy trình, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trên cơ sở liên thông điện tử, tái sử dụng dữ liệu để cung cấp các dịch vụ công trực tuyến liên thông toàn trình; chú trọng đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng số cho người dân để đảm bảo cho việc tự thực hiện dịch vụ công trực tuyến từ xa, tại nhà. Tăng cường chia sẻ cơ sở dữ liệu chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý theo thời gian thực để khai thác, phân tích phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành.

B. MỘT SỐ CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI CHỦ YẾU VÀ NHIỆM VỤ CỤ THỂ ĐỐI VỚI CÁC SỞ, BAN NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2025

Chi tiết tại Phụ lục 01, 02 và 03 kèm theo Quyết định này.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ nội dung về các quan điểm, nhiệm vụ trọng tâm và nhóm giải pháp chủ yếu tại các Nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ về kế hoạch, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế xã hội năm 2025; định hướng theo ngành, lĩnh vực của Bộ, ngành Trung ương có liên quan và nội dung về giải pháp, chỉ tiêu, nhiệm vụ cụ thể tại Quyết định này, khẩn trương xây dựng Kế hoạch hành động cụ thể của đơn vị mình, báo cáo UBND tỉnh **trong tháng 12/2024**, trong đó quy định rõ từng mục tiêu, nhiệm vụ, phân kỳ thời gian theo tháng, quý và phân công người chịu trách nhiệm chỉ đạo thực hiện cụ thể từng nội dung công việc; đồng thời, hàng tháng, hàng quý có báo cáo tiến độ, đánh giá kết quả thực hiện cho UBND tỉnh.

2. Các cấp, các ngành chủ động tăng cường công tác hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, đôn đốc các phòng, ban, đơn vị trực thuộc nghiêm túc, triển khai thực hiện và nắm bắt kịp thời các khó khăn, vướng mắc ở các cơ quan, đơn vị, địa phương để phối hợp, chỉ đạo giải quyết hoặc đề xuất cấp thẩm quyền giải quyết nhằm giúp các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm 2025.

3. UBND tỉnh tổ chức các buổi làm việc để kiểm tra tình hình thực tế tại các sở, ban, ngành, địa phương nhằm kịp thời xử lý những vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ; đồng thời, định kỳ hàng tháng, quý, UBND tỉnh duy trì các hội nghị giao ban, họp thường kỳ hoặc họp đột xuất để đánh giá tình hình và đề ra các biện pháp phù hợp nhằm đẩy mạnh thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025.

4. Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định, Báo Bình Định và các cơ quan liên quan chủ động phối hợp với các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức phổ biến Quyết định này trong các cấp, các ngành; tăng cường thông tin, tuyên truyền, vận động để cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân trong tỉnh biết, tích cực hưởng ứng và triển khai thực hiện.

5. UBND tỉnh đề nghị HĐND tỉnh và HĐND các huyện, thị xã, thành phố tăng cường trách nhiệm, thực hiện tốt vai trò giám sát theo quy định của pháp luật và thường xuyên phối hợp, tạo điều kiện giúp UBND tỉnh, các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, giải pháp đã đề ra.

6. UBND tỉnh đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các hội, đoàn thể chỉ đạo, tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên cùng các tầng lớp nhân dân đoàn kết, nỗ lực phấn đấu thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 theo các Nghị quyết của Chính phủ, HĐND tỉnh và các giải pháp điều hành của UBND tỉnh như đã nêu tại Quyết định này.

7. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố rà soát, triển khai thực hiện Quyết định này tại cơ quan, địa phương, đơn vị mình và báo cáo kết quả bằng văn bản cho UBND tỉnh trước **ngày 10/11/2025**.

PHỤ LỤC 01
MỘT SỐ CHỈ TIÊU KINH TẾ - XÃ HỘI CHỦ YẾU NĂM 2025

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2025	Cơ quan chủ trì theo dõi, đánh giá
I	CHỈ TIÊU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH GIAO			
1	Tốc độ tăng GRDP	%	7,6 - 8,5	
	- Nông, lâm, thủy sản	%	3,2 - 3,6	Sở Nông nghiệp và PTNT
	- Công nghiệp và xây dựng	%	10,2 – 11,2	Sở Công Thương, Sở Xây dựng
	+ Công nghiệp	%	10,5 – 11,5	Sở Công Thương
	+ Xây dựng	%	9,7 – 10,7	Sở Xây dựng
	- Dịch vụ	%	8,0 – 9,1	Sở Công Thương, Sở Du lịch
	- Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm	%	9,5 – 10,2	Sở Tài chính, Cục Thuế tỉnh
	- GRDP bình quân đầu người	Triệu đồng	96,5 – 97,3	Cục Thống kê tỉnh
2	Chỉ số sản xuất CN (IIP)	%	8,5 – 9,5	Sở Công Thương
3	Kim ngạch xuất khẩu	Triệu USD	1.710	Sở Công Thương
4	Tổng thu ngân sách trên địa bàn	Tỷ đồng	17.415	Sở Tài chính
	- Thu nội địa	Tỷ đồng	16.370	Sở Tài chính, Cục Thuế tỉnh
	- Thu thuế từ hoạt động xuất nhập khẩu	Tỷ đồng	950	Cục Hải quan tỉnh
5	Tốc độ tăng Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội	%	9,5	Sở Kế hoạch và Đầu tư
6	Duy trì mức sinh thay thế bình quân mỗi phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ có từ 2,0 đến 2,2 con		Duy trì	Sở Y tế
7	Tạo việc làm mới	Người	32.500	Sở Lao động, TB & XH
8	Tỷ lệ lao động đã qua đào tạo, bồi	%	66,3	Sở Lao động, TB & XH

	dưỡng nghề			
9	Giảm tỷ lệ hộ nghèo đa chiều	%	Tỷ lệ hộ nghèo của tỉnh còn 0,62%, thấp hơn tỷ lệ hộ nghèo bình quân chung của cả nước	Sở Lao động, TB & XH
10	Tỷ lệ người lao động tham gia bảo hiểm xã hội	%	25,52	Sở Lao động, TB & XH
11	Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế	%	96,15	Sở Y tế
12	Tỷ lệ trạm y tế có bác sỹ	%	100	Sở Y tế
13	Tỷ lệ xã, phường, thị trấn đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã	%	100	Sở Y tế
14	Số giường bệnh kế hoạch trên 1 vạn dân	Giường	40,9	Sở Y tế
15	Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể nhẹ cân	%	6,5	Sở Y tế
16	Tỷ lệ che phủ rừng	%	58	Sở Nông nghiệp và PTNT
17	Tỷ lệ dân cư nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh	%	100	Sở Nông nghiệp và PTNT
	<i>Trong đó: Tỷ lệ sử dụng nước sạch</i>	%	40	<i>Sở Nông nghiệp và PTNT</i>
18	Tỷ lệ dân cư đô thị sử dụng nước sạch	%	90 - 92	Sở Xây dựng
19	Tỷ lệ chất thải rắn ở đô thị được thu gom	%	93	Sở Tài nguyên và Môi trường
20	Tỷ lệ chất thải rắn ở nông thôn được thu gom	%	80	Sở Tài nguyên và Môi trường
21	Số lượng căn hộ nhà ở xã hội hoàn thành	Căn hộ	742	Sở Xây dựng
II	CÁC CHỈ TIÊU KHÁC ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH GIAO			
1	Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng	Tỷ đồng	126.600	Sở Công Thương
2	Số xã đạt chuẩn nông thôn mới	Xã	3	Sở Nông nghiệp và PTNT
3	Số xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao	Xã	6	Sở Nông nghiệp và PTNT
4	Số xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu	Xã	3	Sở Nông nghiệp và PTNT
5	Tổng lượng khách du lịch	Triệu lượt khách	10	Sở Du lịch

6	Doanh thu du lịch thuần túy	Tỷ đồng	26.000	Sở Du lịch
7	Thu hút dự án mới	Dự án	100	Sở Kế hoạch và Đầu tư (70 dự án), Ban quản lý Khu kinh tế (30 dự án)
8	Số doanh nghiệp thành lập mới	Doanh nghiệp	1.100	Sở Kế hoạch và Đầu tư
9	Số vốn đăng ký của doanh nghiệp thành lập mới	Tỷ đồng	9.500	Sở Kế hoạch và Đầu tư
10	Phòng chống lấn chiếm đất đai			Sở Tài nguyên và Môi trường
-	Số vụ vi phạm được giải quyết trong năm	Số vụ	3.463	
11	Giải phóng mặt bằng			Sở Tài nguyên và Môi trường
-	Số lượng công trình, dự án hoàn thành GPMB so với tổng số dự án trên địa bàn	%	≥ 50	
12	Giảm tỷ lệ đơn khiếu nại về lĩnh vực đất đai phát sinh mới	%	70	Thanh tra tỉnh
13	Tỷ lệ giải quyết số vụ việc khiếu nại thuộc thẩm quyền	%	85	Thanh tra tỉnh
14	Tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công so với kế hoạch HĐND tỉnh giao	%	≥ 98	Sở Kế hoạch và Đầu tư
15	Phát triển sản phẩm du lịch mới	Sản phẩm	11	Sở Du lịch
16	Hình thành mới chuỗi liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn	Chuỗi	11	Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Công Thương
17	Xây dựng mới cơ sở giết mổ động vật tập trung	Cơ sở	08	Sở Nông nghiệp và PTNT

PHỤ LỤC 02
BẢNG PHÂN BỐ CHỈ TIÊU THU HÚT ĐẦU TƯ NĂM 2025

STT	Địa bàn	Chỉ tiêu 2025	Đơn vị quản lý
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>
	Tổng số dự án thu hút năm 2025	100	
I	Chỉ tiêu giao cho Sở Kế hoạch và Đầu tư và UBND các huyện, thị xã, thành phố	70	
1	Thành phố Quy Nhơn	4	
2	Thị xã An Nhơn	7	
	<i>Ngoài CCN</i>	4	
	<i>CCN Nhơn Tân 1</i>	1	Công ty TNHH ĐT&PT Kho bãi Nhơn Tân
	<i>CCN An Mơ</i>	1	Công ty TNHH TM TH Trường Thịnh
	<i>CCN An Trường</i>	1	Công ty Cổ phần Du lịch Hoàn Cầu
3	Thị xã Hoài Nhơn	7	
	<i>Ngoài CCN</i>	3	
	<i>CCN Hoài Tân</i>	1	UBND thị xã
	<i>CCN Tường Sơn</i>	1	UBND thị xã
	<i>CCN Hoài Hương</i>	1	Công ty TNHH Thiên Kim Bình Định
	<i>CCN Đệ Đức - Hoài Tân</i>	1	Công ty TNHH Tân Lập
4	Huyện An Lão	4	
5	Huyện Hoài Ân	4	
6	Huyện Phù Cát	10	
	<i>Ngoài CCN</i>	7	
	<i>CCN Cát Trinh</i>	1	Tổng Công ty May Nhà Bè
	<i>CCN Cát Hiệp</i>	1	UBND huyện
	<i>CCN Cát Hạnh</i>	1	UBND huyện
7	Huyện Phù Mỹ	11	
	<i>Ngoài CCN</i>	3	
	<i>CCN Tân Tường An</i>	1	Công ty TNHH ĐT&PT Kho bãi Nhơn Tân
	<i>CCN Đại Thạnh</i>	2	UBND huyện

	<i>CCN Diêm Tiêu</i>	1	UBND huyện
	<i>CCN Bình Dương</i>	3	UBND huyện
	<i>CCN Trung Hiệp</i>	1	UBND huyện
8	Huyện Tây Sơn	10	
	<i>Ngoài CCN</i>	3	
	<i>CCN Cầu Nước Xanh</i>	2	Công ty CP CCN Cầu Nước Xanh
	<i>CCN Bình Tân</i>	1	Công ty TNHH ĐT&PT Kho bãi Nhơn Tân
	<i>CCN Bình Nghi</i>	2	Công ty TNHH Đầu tư hạ tầng Kamado
	<i>CCN Gò Cây</i>	1	UBND huyện
	<i>CCN Rẫy Ông Thơ</i>	1	UBND huyện
9	Huyện Tuy Phước	5	
	<i>Ngoài CCN</i>	4	
	<i>CCN Bình An</i>	1	Công ty TNHH TM DV Xây dựng Thịnh Tiến
10	Huyện Vân Canh	5	
11	Huyện Vĩnh Thạnh	3	
II	Chỉ tiêu giao cho Ban Quản lý Khu kinh tế và các KCN	30	
1	<i>KCN Becamex</i>	9	Công ty Cổ phần Becamex Bình Định
2	<i>KCN Hòa Hội</i>	8	Công ty CP - Tổng Công ty Đầu tư phát triển KCN Phúc Lộc
3	<i>KCN Nhơn Hòa</i>	3	Công ty CP Đầu tư hạ tầng KCN Nhơn Hòa
4	<i>KCN Nhơn Hội A</i>	6	Công ty CP KCN Sài Gòn - Nhơn Hội
5	<i>Dự án đấu giá, đấu thầu</i>	4	BQL Khu kinh tế

PHỤ LỤC 03
NHIỆM VỤ CỤ THỂ CÁC SỞ, BAN, NGÀNH
VÀ UBND CÁC HUYỆN, THỊ XÃ, THÀNH PHỐ

I. ĐỐI VỚI CÁC SỞ, BAN, NGÀNH KHÓI KINH TẾ

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Về trồng trọt

- Xây dựng kế hoạch và chuẩn bị các điều kiện để triển khai sản xuất trồng trọt năm 2025; tiếp tục tập trung chuyển đổi cơ cấu cây trồng, mùa vụ phù hợp với lợi thế, nhu cầu thị trường và thích ứng với biến đổi khí hậu của từng địa phương gắn với việc thực hiện chính sách hỗ trợ chuyển đổi cơ cấu cây trồng, mùa vụ; chính sách khuyến khích đầu tư, phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

- Triển khai có hiệu quả cánh đồng mẫu lớn, tạo ra các vùng sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung và tổ chức sản xuất theo chuỗi; tiếp tục xây dựng và phát triển các chuỗi liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm (Lúa giống, lạc, rau an toàn, các sản phẩm từ dừa, bưởi da xanh, ngô sinh khối...); phát triển mở rộng vùng sản xuất rau đạt tiêu chuẩn VietGap, sản xuất rau an toàn gắn với liên kết tiêu thụ sản phẩm rau an toàn tại siêu thị; xây dựng và nhân rộng các mô hình sản xuất tiên tiến, mô hình sản xuất trồng trọt ứng dụng công nghệ cao; triển khai hiệu quả Đề án phát triển cây trồng chủ lực và cây ăn quả trên địa bàn tỉnh; mỗi địa phương hình thành mới ít nhất 01 chuỗi liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh. Thu hút dự án xây dựng nhà máy chế biến gia súc gia cầm, nhà máy chế biến nông sản,...

Tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ, sử dụng giống năng suất và chất lượng cao, thích ứng với biến đổi khí hậu, ứng dụng cơ giới hóa, thực hiện các quy trình kỹ thuật tiên tiến, biện pháp thâm canh bền vững; giảm sử dụng các loại phân bón vô cơ, hóa chất bảo vệ thực vật; giám sát, dự báo và thực hiện tốt các biện pháp phòng chống sâu bệnh.

b) Về chăn nuôi

- Tập trung phát triển 3 loại vật nuôi chủ lực của tỉnh là bò thịt, lợn, gia cầm (gà); đẩy mạnh phát triển chăn nuôi ứng dụng công nghệ cao, chăn nuôi sạch, chăn nuôi hữu cơ, chăn nuôi thân thiện với môi trường, gắn với các dự án chế biến gia súc, gia cầm nhằm nâng cao giá trị sản xuất ngành chăn nuôi. Triển khai thực hiện có hiệu quả công tác tiêm phòng và kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật năm 2025; kiểm soát chặt chẽ việc mua bán, vận chuyển, giết mổ gia súc, gia cầm; xây dựng mới cơ sở giết mổ động vật tập trung.

- Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả các chính sách: Hỗ trợ phát triển chăn nuôi bò thịt chất lượng cao trong nông hộ; khuyến khích đầu tư, phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; khuyến khích chăn nuôi gà thả đồi... Xây dựng Kế hoạch phát triển khu chăn nuôi tập trung Nhơn Tân thành Vùng chăn nuôi công nghệ

cao của tỉnh. Tiếp tục triển khai Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển chăn nuôi đến năm 2030, tầm nhìn 2045 trên địa bàn tỉnh; xây dựng cơ sở dữ liệu về chăn nuôi trên địa bàn tỉnh.

c) Về lâm nghiệp

- Triển khai thực hiện Kế hoạch của UBND tỉnh về thực hiện Kết luận số 61-KL/TW ngày 17/8/2023 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

- Triển khai thực hiện kế hoạch bảo vệ rừng, phát triển rừng và phòng cháy chữa cháy rừng năm 2025; trong đó, chú trọng công tác phòng, chống cháy rừng, phá rừng, khai thác gỗ trái phép; tăng cường kiểm tra, kiểm soát vận chuyển lâm sản trái phép; xử lý, ngăn chặn kịp thời các đối tượng phá rừng, khai thác, mua bán, vận chuyển gỗ trái phép...

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác khoán bảo vệ rừng, khoanh nuôi xúc tiến tái sinh rừng tự nhiên, trồng rừng, chăm sóc rừng theo kế hoạch năm 2025.

- Tiếp tục triển khai Đề án phát triển cây gỗ lớn; nghiên cứu Quy định chống phá rừng của Liên minh châu Âu (EUDR), xây dựng tiêu chuẩn đảm bảo tiêu chí xuất khẩu vào thị trường châu Âu; nghiên cứu, đề xuất Đề án kinh doanh tín chỉ carbon....

- Nâng cao năng lực, đổi mới công nghệ sản xuất đối với các cơ sở sản xuất giống cây lâm nghiệp của tỉnh; trong đó, đẩy mạnh phát triển sản xuất giống cây lâm nghiệp ứng dụng công nghệ cao, giống cây nuôi cấy mô nhằm cung cấp các loại giống có chất lượng, chống chịu với sâu, bệnh hại và thích ứng với biến đổi khí hậu.

d) Về thủy sản

- Tiếp tục tăng cường triển khai thực thi có hiệu quả Luật Thủy sản năm 2017 và chống khai thác bất hợp pháp không báo cáo, không theo quy định (IUU); với mục tiêu không còn tàu thuyền đánh bắt cá của tỉnh vi phạm vùng lãnh hải nước ngoài.

- Duy trì thực hiện tốt công tác bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản; tiếp tục thực hiện có hiệu quả chính sách hỗ trợ cho ngư dân khai thác hải sản xa bờ; xây dựng và triển khai thực hiện cơ chế, chính sách hỗ trợ chuyển đổi một số nghề khai thác hải sản ảnh hưởng đến nguồn lợi và môi trường sinh thái trên địa bàn tỉnh Bình Định để từng bước cân bằng lại cường lực khai thác phù hợp với khả năng phục hồi tái tạo của nguồn lợi thủy sản. Xây dựng và triển khai Đề án nuôi biển trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2025-2030.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát hoạt động nuôi trồng thủy sản, hướng dẫn thực hiện tốt công tác chăm sóc quản lý ao nuôi, bảo vệ môi trường nuôi, phòng ngừa dịch bệnh; triển khai Kế hoạch chuyển đổi diện tích nuôi tôm thâm canh/bán thâm canh sang nuôi tôm ứng dụng công nghệ cao; chuyển đổi diện tích nuôi trồng thủy sản kém hiệu quả sang nuôi nhuyễn thể có giá trị kinh tế cao.

- Phối hợp các tổ chức, doanh nghiệp tham gia đầu tư vào Khu Nông nghiệp

ứng dụng công nghệ cao phát triển tôm xã Mỹ Thành triển khai đầu tư xây dựng, nâng cấp cơ sở hạ tầng vùng nuôi tập trung thâm canh, bán thâm canh, tạo điều kiện để ứng dụng công nghệ cao trong quá trình sản xuất. Rà soát, xây dựng Đề án chuyên đổi một số nghề khai thác thủy sản trên địa bàn tỉnh và Đề án phát triển thủy sản giai đoạn 2025-2030, định hướng đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh.

e) Về xây dựng nông thôn mới

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp về huy động vốn; huy động tối đa nguồn lực của địa phương để tổ chức triển khai Chương trình; thực hiện lồng ghép hiệu quả nguồn vốn của 03 chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, dự án khác trên địa bàn nông thôn để hỗ trợ các địa phương hoàn thành các mục tiêu xây dựng nông thôn mới năm 2025 theo kế hoạch; tổ chức triển khai Chương trình mỗi xã 01 sản phẩm (OCOP) năm 2025 trên địa bàn tỉnh và các Chương trình/Đề án chuyên đề phục vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

- Phần đầu năm 2025, toàn tỉnh có thêm 03 xã đạt chuẩn nông thôn mới; 06 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; 03 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.

g) Tiếp tục thực hiện tốt Phương án phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn tỉnh. Triển khai đồng bộ các biện pháp tích nước tại các hồ chứa để phục vụ sinh hoạt và sản xuất cho người dân năm 2025.

2. Sở Công Thương

a) Về phát triển công nghiệp

- Tập trung chỉ đạo, tạo điều kiện thuận lợi các nhà máy sản xuất đang hoạt động tiếp tục phát huy hết công suất, tạo giá trị mới về sản xuất công nghiệp; chỉ đạo các nhà máy đã hoàn thành xây dựng và đi vào hoạt động sản xuất trong năm 2024 phát huy tốt công suất, tạo giá trị mới về sản xuất công nghiệp; tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện thuận lợi cho các dự án sản xuất công nghiệp đang triển khai sớm hoàn thành đầu tư xây dựng và đưa vào hoạt động đảm bảo tiến độ trong năm 2025 (tập trung các dự án trọng điểm), tạo ra giá trị gia tăng mới về sản xuất công nghiệp.

- Chủ động hỗ trợ doanh nghiệp, xúc tiến, kêu gọi thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào tỉnh theo hướng công nghệ mới, tiên tiến, thân thiện với môi trường. Thường xuyên theo dõi, nắm bắt khó khăn, vướng mắc để kịp thời phản ánh, tháo gỡ, tạo điều kiện thuận lợi cho sản xuất kinh doanh, hỗ trợ thị trường nhằm đảm bảo tăng trưởng sản xuất công nghiệp theo kế hoạch; thực hiện phân loại DN, thường xuyên gặp gỡ DN hàng tháng, tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc kịp thời cho DN.

- Đảm bảo hạ tầng kỹ thuật phục vụ hoạt động sản xuất, chủ động phối hợp các huyện, thị xã, thành phố rà soát, đôn đốc các chủ đầu tư hạ tầng kỹ thuật CCN tập trung đầu tư hoàn thiện hạ tầng và nâng cao hiệu quả hoạt động các CCN, tạo điều kiện về mặt bằng sạch thuận lợi trong thu hút đầu tư, nhất là các CCN đang đầu tư xây dựng dở dang; phối hợp với Công ty Điện lực Bình Định rà soát, đảm bảo nguồn cung ổn định phục vụ hoạt động sản xuất công nghiệp.

- Thực hiện có hiệu quả Chương trình khuyến công trên địa bàn tỉnh trong năm 2025, tăng cường kiểm tra, đôn đốc, hỗ trợ các cơ sở công nghiệp nông thôn thực hiện đề án khuyến công đảm bảo chất lượng và tiến độ...

b) Về thương mại

- Tăng cường tần suất hỗ trợ xúc tiến thương mại nội địa và khuyến khích tiêu dùng nội địa thông qua các chương trình xúc tiến thương mại của tỉnh và xúc tiến thương mại quốc gia. Triển khai thực hiện các nhiệm vụ thuộc Đề án phát triển thị trường trong nước gắn với Cuộc vận động “*Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam*” trên địa bàn tỉnh Bình Định. Đưa ra các giải pháp gắn kết lưu thông với sản xuất, đẩy mạnh liên kết chuỗi nhằm kết nối cung cầu, đảm bảo ổn định từ khâu sản xuất hàng hóa đến tiêu thụ.

- Thu hút đầu tư các loại hình kinh doanh thương mại trong tỉnh đa dạng, phù hợp với quá trình phát triển hội nhập kinh tế quốc tế; tăng cường phát triển các trung tâm thương mại lớn tại các địa phương và các điểm dân cư tập trung gắn với đẩy mạnh phát triển thương mại điện tử, tạo sự gắn kết giữa thương mại điện tử với các loại hình thương mại truyền thống.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Phương án hỗ trợ tiêu thụ nông sản và các mặt hàng khác có lợi thế cạnh tranh của tỉnh (*như: nông sản chế biến, sản phẩm gỗ, đá granite, hàng may mặc, thủ công mỹ nghệ,...*); trong đó, chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố xác định các loại nông sản cần hỗ trợ tiêu thụ, làm việc với các nhà phân phối, chế biến nông sản lớn của cả nước để hình thành các kênh tiêu thụ nông sản bền vững, đồng thời chủ trì, làm việc với doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có liên quan để hỗ trợ tiêu thụ, xuất khẩu đối với các mặt hàng khác có lợi thế cạnh tranh của tỉnh.

- Phối hợp, tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, hàng kém chất lượng, hàng không rõ nguồn gốc để bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và các doanh nghiệp sản xuất cung ứng hàng hóa chân chính.

c) Về xuất, nhập khẩu

- Tổ chức các cuộc gặp gỡ, đối thoại với doanh nghiệp để trao đổi về tình hình xuất khẩu, những khó khăn, vướng mắc và bàn biện pháp tháo gỡ để góp phần thúc đẩy xuất khẩu. Đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính, tạo thuận lợi hơn nữa cho hoạt động xuất khẩu; tăng cường và đổi mới công tác thông tin thị trường để kịp thời cung cấp cho các hiệp hội, doanh nghiệp biết.

- Hỗ trợ các doanh nghiệp xuất khẩu mở rộng thị phần tại các thị trường truyền thống; tìm kiếm, mở rộng thị trường mới tiềm năng; tiếp tục củng cố, nắm vững các quy định để tận dụng các cơ hội, khắc phục những hạn chế, thách thức, khai thác, phát huy tối đa các lợi thế của các Hiệp định FTA mà Việt Nam đã ký kết như: EVFTA, CPTPP, UKVFTA, RCEP.... Đồng thời, hỗ trợ các doanh nghiệp xuất khẩu ứng phó với các vụ kiện chống bán phá giá, chống trợ cấp và phòng vệ thương mại.

- Tăng cường phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ Công Thương thiết lập mối quan hệ với các cơ quan Thương vụ, Tham tán Thương mại Việt Nam, Văn phòng Xúc tiến thương mại Việt Nam tại nước ngoài thông qua các Hội nghị thương vụ hàng tháng do Bộ Công Thương tổ chức để thu thập thông tin thị trường, doanh nghiệp nhập khẩu, cơ chế chính sách xuất khẩu của các nước, lộ trình cắt giảm thuế quan, các rào cản kỹ thuật trong thương mại, dự báo tình hình cung - cầu hàng hóa, các dịch vụ để phổ biến kịp thời đến các doanh nghiệp ứng phó và hạn chế rủi ro và tạo thuận lợi cho việc tiếp cận, mở rộng thị trường.

- Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác xúc tiến thương mại (*cả trực tuyến và trực tiếp*) cho các doanh nghiệp thông qua công tác giới thiệu, quảng bá các sản phẩm tại các hội chợ, triển lãm trong nước và quốc tế chuyên ngành và đa ngành.

3. Sở Xây dựng

- Phối hợp với các sở, ngành, địa phương tập trung tăng cường công tác quản lý trật tự xây dựng; triển khai các giải pháp quản lý cụ thể, hiệu quả để đưa công tác quản lý trật tự xây dựng đi vào nề nếp. Tăng cường công tác quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh năm 2025; trong đó, phân tích, đánh giá cụ thể về thực trạng quản lý trật tự xây dựng trong thời gian qua; hạn chế, tồn tại; giải pháp xử lý, giải quyết, khắc phục cho phù hợp. Phối hợp với các cơ quan có liên quan kiên quyết xử lý nghiêm đối với các trường hợp vi phạm trên lĩnh vực xây dựng và trật tự xây dựng theo đúng quy định; xử lý hoặc đề xuất xử lý đối với các tổ chức, cá nhân buông lỏng quản lý, để xảy ra vi phạm. Việc xử lý vi phạm phải thực hiện cương quyết, dứt điểm, không có vùng cấm, không bao che, dung túng vi phạm.

- Tập trung thực hiện tốt công tác quản lý quy hoạch, kiến trúc và phát triển đô thị. Tiếp tục nghiên cứu, đề xuất giải pháp cụ thể xây dựng thành phố Quy Nhơn nói riêng và tỉnh Bình Định nói chung là Trung tâm văn hóa phía Nam của vùng theo tinh thần Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày ngày 03/11/2022 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Bắc Trung bộ và duyên hải Trung bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Tăng cường hướng dẫn, hỗ trợ, phối hợp với các địa phương xác định cụ thể định hướng quy hoạch, quản lý kiến trúc phù hợp, mang bản sắc riêng. Phương án quy hoạch, xác định chỉ tiêu kiến trúc các công trình, nhà ở tại khu đô thị, khu dân cư (kể cả vùng nông thôn và miền núi) cần đồng bộ, thẩm mỹ cao; xác định cụ thể về diện tích xây dựng công trình, tầng cao, hình thức kiến trúc, tường rào, cổng ngõ, vỉa hè, bậc cấp, công trình hạ tầng kỹ thuật, cây xanh,...

- Làm tốt công tác quản lý hệ thống hạ tầng kỹ thuật tại các đô thị; nghiên cứu, đề xuất triển khai các công trình hạ tầng kỹ thuật tại các đô thị trên địa bàn tỉnh, có trọng tâm, trọng điểm, không dàn trải, phù hợp với nguồn lực của địa phương; ưu tiên đầu tư các công trình bảo vệ môi trường như: Công trình quản lý, xử lý rác thải; thu gom, xử lý nước thải đô thị, khu dân cư tập trung... các công trình thiết yếu phục vụ cho người dân.

- Nghiên cứu, đề xuất ý tưởng quy hoạch và phát triển không gian ngầm đô thị

như: trung tâm thương mại, dịch vụ, khu vui chơi, giải trí, bãi đậu xe... để quản lý và có định hướng để từng bước triển khai cho phù hợp.

Xây dựng kế hoạch đột phá để nâng cao tỷ lệ người dân sử dụng nước sạch và tỷ lệ thu gom nước thải tại các đô thị trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong lĩnh vực quản lý hoạt động xây dựng, quản lý chất lượng công trình xây dựng. Nghiên cứu, đề xuất các vật liệu xây dựng mới, nhân tạo, đảm bảo chất lượng, áp dụng công nghệ tiên tiến... từng bước thay thế cho các vật liệu truyền thống, tự nhiên, có nguy cơ cạn kiệt, ảnh hưởng đến môi trường.

- Tổ chức kiểm tra, rà soát, đôn đốc chủ đầu tư các dự án nhà ở, phát triển đô thị trên địa bàn tỉnh triển khai đầu tư xây dựng đồng bộ các công trình, nhà ở theo đúng quy hoạch được duyệt, đảm bảo chất lượng, tiến độ và tuân thủ đúng các quy định hiện hành của Nhà nước.

- Nghiên cứu, đề xuất địa điểm quy hoạch các dự án nhà ở xã hội phù hợp, đáp ứng nhu cầu cho người dân theo quy định; triển khai các giải pháp để thúc đẩy phát triển các dự án nhà ở xã hội, phù hợp với mức sống, mức thu nhập và nhu cầu ở của người dân. Kiểm tra, rà soát, xử lý đối với chung cư, nhà ở cũ do nhà nước quản lý, đề xuất phương án cải tạo, sửa chữa, xử lý, sắp xếp theo quy định.

4. Sở Giao thông vận tải

- Triển khai các giải pháp đảm bảo phương tiện vận tải phục vụ nhu cầu đi lại của người dân, đặc biệt trong dịp Tết Nguyên Đán.

- Tăng cường công tác quản lý chất lượng kết cấu hạ tầng giao thông trên địa bàn tỉnh, kịp thời tham mưu, đề xuất, tổ chức thực hiện duy tu, sửa chữa, khắc phục các hư hỏng hạ tầng giao thông theo phân cấp quản lý nhằm đảm bảo lưu thông an toàn, thông suốt, giảm thiểu các chi phí xã hội khi tham gia giao thông.

- Xây dựng kế hoạch định hướng phát triển hạ tầng giao thông với tầm nhìn dài hạn đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế xã hội của địa phương; căn cứ vào số liệu điều tra thực tế, luận cứ khoa học để tính toán phát triển hạ tầng giao thông chất lượng, hiệu quả, nhất là mang tầm chiến lược lâu dài tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội của tỉnh và liên kết vùng kinh tế trọng điểm; trong đó, tập trung nghiên cứu, tham mưu đề xuất về các dự án giao thông quan trọng, huyết mạch trên địa bàn tỉnh như: Nâng cấp, mở rộng cảng hàng không Phù Cát; Nạo vét luồng hàng hải phục vụ tàu ra vào cảng Quy Nhơn; Đường bộ cao tốc Bắc – Nam, Đường bộ cao tốc Quy Nhơn – Pleiku,... nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng Đề án đầu tư phát triển giao thông vận tải đường thủy nội địa trên địa bàn tỉnh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2035; Kế hoạch chuyển đổi sang xe buýt sử dụng điện phù hợp với điều kiện, khả năng của địa phương, báo cáo đề xuất UBND tỉnh; nghiên cứu xây dựng đề án thí điểm dịch vụ taxi bay, thủy phi cơ hoạt động trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị tham mưu, đề xuất quy hoạch đầu

tư xây dựng các bãi đỗ xe tại khu vực đông dân cư, bến xe, trung tâm thương mại lớn, nhất là tại địa bàn thành phố Quy Nhơn và các thị xã An Nhơn, Hoài Nhơn.

- Quản lý chặt chẽ công tác đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe; trong đó quan tâm nâng cao chất lượng đào tạo lái xe, nhất là về văn hóa giao thông nhằm đào tạo lái xe có chất lượng, tuân thủ pháp luật, văn minh lịch sự khi tham gia giao thông hướng đến xây dựng thương hiệu “lái xe của tỉnh Bình Định”. Nghiên cứu thực hiện đổi mới công tác quản lý cấp mới, cấp đổi giấy phép lái xe nhằm nâng cao chất lượng phục vụ, cải cách thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân tiếp cận với dịch vụ hành chính công đơn giản, hiệu quả nhất.

- Quản lý chặt chẽ các doanh nghiệp vận tải, nâng cao vai trò, trách nhiệm của chủ doanh nghiệp vận tải trong việc quản lý, điều hành phương tiện, người lái tuân thủ đúng quy định pháp luật về an toàn giao thông, văn hóa giao thông, chất lượng phục vụ hành khách,...; xây dựng cơ chế thông tin, thường xuyên thông báo đối với các doanh nghiệp vi phạm về an toàn toàn giao thông, văn hóa tham gia giao thông và có các hành vi không đúng mực đối với hành khách; hàng tháng, quý tổng hợp báo cáo và thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng đối với các doanh nghiệp cố tình không khắc phục các vi phạm.

- Xây dựng kế hoạch, định kỳ làm việc với các doanh nghiệp vận tải để nhắc nhở, hướng dẫn, nhằm nâng cao ý thức trách nhiệm đảm bảo an toàn giao thông, chất lượng phục vụ vận tải; chấn chỉnh, xử lý kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật của các doanh nghiệp vận tải; đề xuất khen thưởng kịp thời đối với các doanh nghiệp vận tải, cá nhân chấp hành tốt quy định đảm bảo an toàn giao thông, văn hóa giao thông, nêu gương điển hình nhằm tạo tác động lan tỏa, phát huy hiệu quả trong công tác tuyên truyền về an toàn giao thông.

5. Sở Tài chính

- Phối hợp ngành Thuế tổ chức triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước. Bám sát, rà soát từng chỉ tiêu thu ngân sách đã được HĐND tỉnh giao đầu năm, thường xuyên theo dõi chặt chẽ tiến độ thu trên từng địa bàn, phân tích sâu, đánh giá, phân loại cụ thể từng sắc thuế, từng ngành, từng lĩnh vực và từng đối tượng để có biện pháp quản lý thu phù hợp hơn. Tăng cường các biện pháp quản lý thu, bám sát địa bàn để đôn đốc người nộp thuế kê khai sát với thực tế phát sinh; tập trung thanh tra, kiểm tra các lĩnh vực còn thất thu và những doanh nghiệp có rủi ro cao về thuế, kết hợp với kiểm tra sau hoàn thuế; đồng thời tập trung đôn đốc, huy động nhanh và kịp thời các khoản thu vào ngân sách nhà nước.

- Phối hợp với các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai ngay các biện pháp cụ thể, chỉ đạo sâu sát trong quá trình thực hiện để thu ngân sách đạt chỉ tiêu đã giao; đồng thời hỗ trợ và thực hiện tốt Quy chế phối hợp trong công tác thu, nộp ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh.

- Rà soát, tăng cường khai thác hợp lý, chặt chẽ, đúng quy hoạch về nguồn lực tài chính từ tài sản công (đất đai, tài nguyên, khoáng sản, tài sản tại khu vực sự nghiệp công, tài sản là các loại kết cấu hạ tầng giao thông) nhằm huy động vốn cho

phát triển kinh tế - xã hội; thực hiện nghiêm quy định về đấu giá khi thực hiện bán, chuyển nhượng, cho thuê tài sản công, giao đất, cho thuê đất theo quy định của pháp luật. Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện đạt dự toán thu tiền sử dụng đất năm 2025 được HĐND tỉnh giao.

- Đối với thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất: Thường xuyên nắm bắt, theo dõi sát tình hình thực hiện hàng tuần, hàng tháng, hàng quý và dự báo chính xác số thu nộp vào ngân sách để kịp thời tham mưu UBND tỉnh các giải pháp chỉ đạo, điều hành; đôn đốc các đơn vị quản lý, khai thác quỹ đất tổ chức thực hiện công tác đấu giá, đấu thầu đối với các quỹ đất năm 2025 theo kế hoạch đã được UBND tỉnh phê duyệt; kịp thời hướng dẫn các nhà đầu tư khẩn trương thực hiện và hoàn thành nghĩa vụ tài chính về đất đai theo quy định pháp luật có liên quan, phân loại, đánh giá khả năng thực hiện và đề xuất giải pháp, biện pháp nhằm đảm bảo hoàn thành kế hoạch thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất năm 2025 đạt kết quả cao nhất.

- Phối hợp với các đơn vị thực hiện việc phân bổ và giao dự toán thu, chi ngân sách cho các đơn vị trực thuộc đúng nội dung, trình tự và thời gian theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

- Điều hành ngân sách nhà nước năm 2025 đảm bảo phù hợp với định hướng phát triển lâu dài của tỉnh, các khoản chi ngân sách cần tính đến hiệu quả mang lại, tạo dư địa phát triển, có thứ tự ưu tiên, kiên quyết không chi những nhiệm vụ không hiệu quả. Ưu tiên bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ quan trọng phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo chi đầu tư phát triển, nhất là các công trình trọng điểm, cấp thiết; đảm bảo thực hiện các cơ chế chính sách theo các Chương trình hành động của Tỉnh ủy; đối ứng các chương trình mục tiêu quốc gia; tăng bổ sung cân đối ngân sách huyện, thị xã, thành phố để bổ sung nguồn vốn đầu tư tập trung và hỗ trợ nâng cao chất lượng hoạt động quản lý nhà nước của chính quyền xã; bảo vệ môi trường; thực hiện chuyển đổi số; đảm bảo an toàn giao thông; ủy thác vốn qua Ngân hàng chính sách xã hội và thực hiện các nhiệm vụ cấp thiết theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền.

- Sử dụng ngân sách nhà nước tuân thủ theo dự toán ngân sách đã được HĐND các cấp quyết định. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương, tăng cường trách nhiệm người đứng đầu trong quản lý, sử dụng tài chính, ngân sách; điều hành chi ngân sách nhà nước chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả, đúng định hướng, mục đích; cắt giảm các khoản chi chưa thực sự cần thiết; thực hiện công tác mua sắm theo quy định; quản lý chặt chẽ việc ứng trước dự toán ngân sách nhà nước và chi chuyển nguồn sang năm sau đảm bảo đúng quy định; đẩy mạnh cải cách hành chính, đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số bảo đảm kết nối thông suốt, đi đôi với tăng cường giám sát trong quản lý chi ngân sách nhà nước nhằm sử dụng hiệu quả các nguồn lực để phát triển kinh tế đi đôi với bảo vệ môi trường, đảm bảo an sinh xã hội, an ninh, quốc phòng.

- Thực hiện nghiêm Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chế độ công khai ngân sách nhà nước theo quy định, báo cáo định kỳ cho UBND tỉnh; trong đó rà soát, xây dựng Kế hoạch phòng chống lãng phí trên địa bàn tỉnh đảm bảo chất lượng, bao quát tất cả các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của địa phương.

6. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Tăng cường công tác quản lý các vấn đề kinh tế, kinh tế tập thể, kinh tế hợp tác xã, kinh tế tư nhân, cơ cấu lại ngành nghề, lĩnh vực, nhất là ưu tiên phát triển các ngành nghề, lĩnh vực có hàm lượng công nghệ tiên tiến, hiện đại và đảm bảo môi trường; rà soát lại chức năng nhiệm vụ, xem xét đặt hàng sản phẩm nghiên cứu phát triển kinh tế - xã hội phù hợp theo định hướng và yêu cầu phát triển của tỉnh.

- Nghiên cứu, đề xuất nội dung, danh mục ngành nghề, lĩnh vực cần thu hút đầu tư, phân đầu thu hút 100 dự án mới trong năm 2025, nhất là nghiên cứu đề xuất các giải pháp để thu hút doanh nghiệp đầu tư vào khu kinh tế, các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh; ưu tiên thu hút các ngành, nghề lĩnh vực theo Quy hoạch tỉnh và các lĩnh vực lớn, mới như công nghiệp bán dẫn, AI, BigData,....

- Chủ động theo dõi, đôn đốc, giám sát các sở, ngành, địa phương tổ chức quản lý, thực hiện giải ngân kế hoạch đầu tư công năm 2025 hiệu quả, theo đúng quy định, đảm bảo tiến độ, chất lượng công trình, dự án; quan tâm đôn đốc giải ngân vốn các chương trình mục tiêu quốc gia. Đồng thời, phối hợp với các cơ quan được giao nhiệm vụ chủ trì thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia làm việc với cấp huyện, cấp xã về kết quả thực hiện đối với từng Chương trình, rà soát lại danh mục nội dung, công trình, dự án để lượng hóa nguồn lực, phân bổ theo tiêu chí, định mức đã được ban hành, phân loại theo thứ tự ưu tiên, phân kỳ đầu tư, hướng đến phân bổ vốn đầu tư trọn vẹn cho công trình, dự án trọng điểm, cấp bách, không chia theo tỷ lệ, “cào bằng”¹, gây lãng phí nguồn lực do đầu tư dàn trải, giảm tính hiệu quả đầu tư.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương trong việc nắm bắt tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp để hỗ trợ đơn vị tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện thuận lợi cho đơn vị mở rộng sản xuất kinh doanh. Tham mưu cho UBND tỉnh tổ chức hội nghị gặp gỡ, đối thoại với doanh nghiệp nhằm giải quyết kiến nghị, vướng mắc, tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thông thoáng, thuận lợi cho các doanh nghiệp hoạt động, thu hút các nhà đầu tư trong và ngoài nước; đồng thời, đẩy mạnh xúc tiến, thu hút đầu tư các doanh nghiệp mới phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong thời gian tới.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng và các cơ quan có liên quan rà soát các dự án đã được cấp phép, tổng hợp, phân tích, đánh giá việc triển khai thực hiện từng dự án, phân loại, tiến hành kiểm tra các dự án thuộc đối tượng chậm triển khai, chậm đưa đất vào sử dụng, kịp thời đề xuất giải quyết tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để các dự án đi vào hoạt động, giải phóng nguồn lực về tài chính, đất đai, tạo không gian phát triển kinh tế - xã hội cho địa phương và kiên quyết xử lý, thu hồi đối với đối với các dự án chủ đầu tư chây ì, cố tình không triển khai, không có năng lực.

7. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương triển khai quyết liệt, đồng bộ

¹ Coi như nhau, ngang nhau, không phân biệt mức độ hơn kém, cao thấp (cái lẽ ra phải phân biệt).

phương án xử lý vấn đề môi trường trên địa bàn tỉnh, nhất là thu gom, vận chuyển, xử lý rác, chất thải rắn sinh hoạt (*tăng tỷ lệ thu gom và xử lý chất thải rắn sinh hoạt, nhất là ở khu vực nông thôn; tăng tần suất thu gom; thí điểm thực hiện phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn và thực hiện công tác thu gom, vận chuyển, xử lý theo phân loại*), nước thải cả trong sản xuất và sinh hoạt. Tuyên truyền nâng cao nhận thức, ý thức của người dân trong việc bảo vệ môi trường, dọn dẹp xử lý rác thải sinh hoạt, rác thải chăn nuôi, cải tạo cảnh quan môi trường để nâng cao chất lượng cuộc sống, phát triển du lịch,...

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan triển khai Kế hoạch thực hiện chương trình truyền thông về môi trường để nâng cao ý thức, trách nhiệm của người dân, tổ chức, doanh nghiệp, trong đó nòng cốt thực hiện là lực lượng Đoàn Thanh niên và Hội Phụ nữ các cấp.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan kiểm tra, rà soát các quỹ đất trên địa bàn tỉnh, hoàn chỉnh kế hoạch đấu giá quyền sử dụng đất năm 2025; tiếp tục rà soát, triển khai hướng dẫn thực hiện Luật Đất đai năm 2024 và các Văn bản hướng dẫn thi hành.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu việc giao đất, cho thuê đất tuân thủ đúng pháp luật; đồng thời, tăng cường kiểm tra, rà soát các dự án đã được giao đất, cho thuê đất nhưng chậm đưa đất vào sử dụng để kịp thời xử lý nghiêm các vi phạm theo quy định của pháp luật.

- Chủ trì phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn các huyện, thị xã, thành phố xử lý kịp thời các vướng mắc trong việc lĩnh vực quản lý, sử dụng đất đai; phát triển quỹ đất; bồi thường, hỗ trợ và tái định cư trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra nhằm chấn chỉnh hoạt động khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh; đề xuất UBND tỉnh thu hồi các dự án khai thác khoáng sản gây suy thoái môi trường, các dự án hết thời hạn; các dự án không hoàn thành nghĩa vụ tài chính đối với nhà nước (nợ tiền ký quỹ, cấp quyền, tiền thuế các loại...) và các dự án khai thác khoáng sản không triển khai hoạt động nhưng không có lý do chính đáng; đồng thời, không xem xét, đề xuất cấp phép khai thác khoáng sản, gia hạn giấy phép cho các trường hợp không hoàn thành nghĩa vụ tài chính đối với Nhà nước.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý lĩnh vực tài nguyên và môi trường; tập trung thực hiện cải cách thủ tục hành chính, thực hiện kết nối liên thông cơ sở dữ liệu về đất đai với cơ quan thuế.

8. Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng rà soát, tập trung hoàn thành, trình phê duyệt Đồ án điều chỉnh tổng thể quy hoạch chung KKT Nhơn Hội đến năm 2050; Đồ án quy hoạch 1/5000 KCN Phù Mỹ, Quy hoạch phân khu KCN Hoài Mỹ, Quy hoạch phân khu 1/2000 các KCN: Tây Giang, Nam QL19;...

- Tăng cường kiểm tra, đôn đốc tháo gỡ khó khăn đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây

dựng hoàn thiện đồng bộ hạ tầng kỹ thuật các KCN, nhất là KCN Becamex VSip Bình Định, KCN Hòa Hội đảm bảo điều kiện thuận lợi để thu hút đầu tư các dự án thứ cấp.

- Thực hiện rà soát, cập nhật, chuẩn hóa và công khai minh bạch các quy trình, thủ tục hồ sơ, các chính sách ưu đãi thu hút vào các KCN, KKT; các vấn đề liên quan đến giá thuê đất, phí hạ tầng dùng chung, vốn chủ sở hữu, ký quỹ đầu tư dự án,... Tiếp tục thực hiện cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh theo hướng đẩy mạnh hỗ trợ doanh nghiệp, không để xảy ra tình trạng những nhiễu gây khó khăn cho doanh nghiệp; đẩy nhanh chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ trong công tác quản lý và giải quyết công việc cho doanh nghiệp trên nền tảng dịch vụ công trực tuyến cấp độ 4.

- Tăng cường công tác quản lý các dự án sau cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, đôn đốc các dự án thực hiện dự án theo tiến độ cam kết; phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư xử lý, xử phạt vi phạm hành chính, chấm dứt hoạt động dự án đối với các dự án đầu tư chây ỳ, chậm tiến độ, nhất là các dự án du lịch, dịch vụ; đồng thời tập trung hỗ trợ, kịp thời giải quyết vướng mắc tạo điều kiện thuận lợi cho các dự án đang triển khai đầu tư xây dựng, dự án mở rộng quy mô đầu tư, phấn đấu hoàn thành đưa vào hoạt động theo kế hoạch.

- Tăng cường nắm tình hình, kịp thời phối hợp với Sở Kế hoạch và đầu tư tham mưu UBND tỉnh tổ chức đối thoại để chỉ đạo kịp thời tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp duy trì phát triển sản xuất kinh doanh.

- Tiếp tục phối hợp các địa phương, nhất là thành phố Quy Nhơn, huyện Phù Cát, huyện Vân Canh đẩy nhanh tiến độ GPMB các dự án đang triển khai; xử lý kiên quyết các trường hợp vi phạm về lấn chiếm đất đai, xây dựng trái phép trên địa bàn Khu kinh tế Nhơn Hội, các khu công nghiệp.

9. Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh

Tiếp tục phối hợp với các địa phương liên quan giải quyết dứt điểm các tồn tại, vướng mắc để hoàn thành công tác bồi thường, GPMB các dự án trọng điểm của tỉnh, như: Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh cơ sở hạ tầng Khu công nghiệp Becamex Bình Định; 04 dự án Khu tái định cư - dân cư tại Khu Công nghiệp - Đô thị Becamex A (phân khu 7), Khu Kinh tế Nhơn Hội; các dự án thuộc Khu Đô thị khoa học và Giáo dục Quy Hòa tại khu vực 2, phường Ghềnh Ráng và các dự án nhà ở xã hội. Hoàn thành các hồ sơ, thủ tục có liên quan để triển khai các dự án mới, như: Khu thương mại, Dịch vụ du lịch Tân Thắng và Khu dân cư xã Cát Thành; Khu đô thị Long Vân 2; HTKT Khu cải táng phục vụ GPMB dự án Khu Đô thị Nam Hùng Vương và các dự án khác trên địa bàn thành phố Quy Nhơn; Tổ hợp Trung tâm nghiên cứu sản xuất và đào tạo chuyên gia công nghệ FPT Software (giai đoạn 2, 3);....

10. CÁC BAN QLDA: GIAO THÔNG, NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN, DÂN DỤNG VÀ CÔNG NGHIỆP

- Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan đẩy nhanh tiến độ hoàn tất thủ tục đầu tư các dự án, công trình mới theo quy định; tiếp tục đẩy

nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng và thi công các dự án, công trình trọng điểm đang triển khai: Đường ven biển (đoạn Cát Tiên - Diêm Vân), đường Điện Biên Phủ nối dài đến Khu đô thị Diêm Vân, các tuyến đường ngang kết nối Đông - Tây, các dự án tại Khu đô thị Khoa học và Giáo dục Quy Hòa, các khu dân cư, khu tái định cư và các công trình trên lĩnh vực văn hóa, lịch sử...

- Tăng cường công tác kiểm tra và có biện pháp yêu cầu các đơn vị thi công nâng cao trách nhiệm, đảm bảo tiến độ, chất lượng trong thi công, xây dựng các công trình, dự án do đơn vị làm chủ đầu tư, nhất là các dự án về giao thông, thủy lợi theo đúng quy định hoặc đã cam kết; chủ động triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn công trình trong mùa mưa bão

II. ĐỐI VỚI CÁC SỞ, NGÀNH KHÓI VĂN HÓA – XÃ HỘI

11. Sở Văn hóa và Thể thao

- Chủ trì xây dựng Kế hoạch phát triển văn hóa và thể thao trên địa bàn tỉnh cho giai đoạn tới; trong đó, chú trọng đến các hoạt động cụ thể mang đặc trưng riêng về vùng đất, con người Bình Định với mục tiêu hướng đến là mỗi người Bình Định đều biết sâu sắc về bản sắc văn hóa, con người tỉnh Bình Định; xác định các điểm nhấn văn hóa trọng tâm để quảng bá, giới thiệu cho du khách trong và ngoài nước.

- Tập trung rà soát, nâng cấp, cải tạo các công trình văn hóa, lịch sử hiện có, đặc biệt là Khu Đền Thờ Tây Sơn Tam Kiệt, các Tháp Chăm trên địa bàn tỉnh, di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh... nhằm tạo điểm nhấn cho Bình Định và tạo điều kiện cho hoạt động du lịch phát triển.

- Khẩn trương phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan hoàn thiện hồ sơ khoa học “*Võ cổ truyền Bình Định*” đệ trình UNESCO ghi danh vào Danh sách Di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan chuẩn bị chu đáo nội dung, chương trình, kịch bản tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao phục vụ các ngày Lễ hội, Tết; trước mắt, tập trung triển khai phương án tổ chức các sự kiện văn hóa, nghệ thuật mừng Đảng - mừng Xuân Ất Ty và hỗ trợ các địa phương tổ chức các lễ hội (lễ hội Đống Đa, lễ hội chùa Bà nước Mặn, chợ Gò,...) nhằm phục vụ đời sống tinh thần của người dân và thu hút khách du lịch.

- Nghiên cứu, đề xuất đặt hàng các hoạt động văn hóa và thể thao theo quy định của pháp luật, đảm bảo thiết thực, có trọng tâm, trọng điểm, nhất là các hoạt động văn hóa phi vật thể; phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực cho hoạt động văn hóa và thể thao của tỉnh nhà.

- Chủ động tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện Chỉ thị số 30/CT-TTg ngày 29/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ về phát triển các ngành công nghiệp văn hóa; xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035 trên địa bàn tỉnh.

- Đẩy mạnh công tác đầu tư xây dựng các công trình, dự án đã được UBND tỉnh giao; chú trọng thực hiện các công trình, dự án phục vụ các ngày lễ lớn của tỉnh và việc

sửa chữa, mua sắm trang thiết bị tại Trung tâm Hội nghị tỉnh để phục vụ Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XXI, nhiệm kỳ 2025-2030.

- Chủ trì, phối hợp tham mưu UBND tỉnh ban hành các chính sách hỗ trợ phù hợp cho các vận động viên, huấn luyện viên theo các quy định hiện hành của Nhà nước; giải quyết tốt chế độ đầu vào, đầu ra cho vận động viên sau khi giải nghệ theo quy định, tạo điều kiện phát hiện, bồi dưỡng nhân tài về thể thao cho tỉnh nhà.

- Tập trung phát triển phong trào thể thao quần chúng trong các cơ quan, đơn vị, trường học; phát triển các môn thể thao thành tích cao mà tỉnh có thế mạnh để tập trung đầu tư, đào tạo, bồi dưỡng theo hướng phát triển vững mạnh; nghiên cứu phát triển một số bộ môn thể thao dưới nước.

12. Sở Du lịch

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan đẩy mạnh kích cầu du lịch; xây dựng kế hoạch, tổ chức chương trình countdown Tết Dương lịch năm 2025, lễ hội du lịch Bình Định năm 2025 với chủ đề “*Quy Nhơn - Bình Định: Thiên đường biển – Vườn tâm khởi sắc*”, lễ hội ẩm thực Bình Định lần thứ II năm 2025, hội thảo liên kết các công ty lữ hành xây dựng sản phẩm du lịch đưa khách về Bình Định; tiếp tục thực hiện chính sách hỗ trợ thu hút đoàn khách đến tỉnh Bình Định dự hội nghị, hội thảo. Phấn đấu năm 2025 đạt 10 triệu lượt khách đến tỉnh, doanh thu đạt 26.000 tỷ đồng.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông, xúc tiến quảng bá du lịch về các sự kiện, hoạt động văn hóa nghệ thuật, lễ hội... của Bình Định, các điểm đến du lịch thu hút khách tham quan du lịch đến tỉnh. Quảng bá hình ảnh du lịch, văn hóa - lịch sử, ẩm thực Quy Nhơn - Bình Định, các sự kiện du lịch lớn năm 2025 theo kế hoạch của tỉnh. Phối hợp triển khai các hoạt động du lịch trong khuôn khổ Giải Đua thuyền máy công thức 1 - F1 H20 và Giải Aquabike nhà nghề Quốc tế Bình Định và các hoạt động, lễ hội, sự kiện văn hóa thể thao trên địa bàn tỉnh năm 2025.

- Triển khai Đề án phát triển du lịch cộng đồng tại xã Nhơn Hải, thành phố Quy Nhơn; Làng rau Thuận Nghĩa, thị trấn Phú Phong, huyện Tây Sơn; Làng K3, xã Vĩnh Sơn, huyện Vĩnh Thạnh; phối hợp phát triển sản phẩm du lịch mới và làm mới một số sản phẩm du lịch hiện có.

- Đa dạng hóa và nâng cao chất lượng các sản phẩm du lịch, ưu tiên phát triển các sản phẩm du lịch có giá trị gia tăng cao và bền vững, tạo thương hiệu cạnh tranh lâu dài. Khuyến khích các đơn vị kinh doanh du lịch nâng cao chất lượng dịch vụ, sản phẩm phục vụ khách du lịch; phối hợp triển khai các điểm giới thiệu sản phẩm OCOP địa phương tại các nhà hàng, khách sạn, cơ sở lưu trú trên địa bàn tỉnh.

- Tập trung đào tạo, tập huấn nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phục vụ du lịch; phát huy vai trò của Hiệp hội Du lịch trong đào tạo, hướng dẫn, xây dựng, phát triển tuyến du lịch chất lượng, hiệu quả.

- Nâng cao chất lượng các chương trình hợp tác phát triển du lịch với các tỉnh, qua đó xây dựng thương hiệu du lịch Quy Nhơn – Bình Định, phát triển ngành du lịch bền vững.

13. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tập trung công tác an sinh xã hội, chăm lo cho các gia đình chính sách, người có công, hộ nghèo và các đối tượng yếu thế trong tỉnh; đồng thời, bám sát tình hình chăm lo Tết cho người lao động tại các doanh nghiệp, có giải pháp can thiệp, hỗ trợ kịp thời để đảm bảo quyền lợi cho người lao động.

- Triển khai các chương trình, đề án về hỗ trợ người dân phát triển kinh tế, nhất là chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo bền vững; đẩy mạnh giải ngân các nguồn vốn thuộc Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững, đảm bảo theo kế hoạch. Phấn đấu năm 2025, tỷ lệ nghèo đa chiều của tỉnh thấp hơn mức bình quân chung của cả nước.

Phối hợp chặt chẽ với các ngành, địa phương, Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh thực hiện các chính sách ưu đãi cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có thu nhập trung bình vay vốn tạo việc làm, hỗ trợ về giáo dục, y tế, nhà ở..., giúp các hộ nghèo, cận nghèo vươn lên thoát nghèo bền vững.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan rà soát, tập trung triển khai thực hiện xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh theo kế hoạch của UBND tỉnh.

- Tập trung công tác đào tạo nghề (trong đó quan tâm đến đào tạo nghề cho đồng bào dân tộc thiểu số); xuất khẩu lao động; nắm bắt thị trường lao động, kịp thời tham mưu những giải pháp để ổn định thị trường lao động, kết nối lao động vào các doanh nghiệp. Phấn đấu tạo việc làm cho 32.500 lao động. Tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề đạt 66,3%.

- Nâng cao hiệu quả trợ giúp xã hội; thực hiện đầy đủ, kịp thời chính sách hỗ trợ các đối tượng bảo trợ xã hội, chú trọng trợ giúp tại cộng đồng và nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc tại cơ sở tập trung. Khuyến khích các hoạt động nhân đạo, từ thiện, xã hội hóa công tác bảo trợ, cứu trợ xã hội.

- Chủ trì, phối hợp với Bảo hiểm xã hội tỉnh, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, Liên đoàn lao động tỉnh, các địa phương và các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai công tác phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội; phấn đấu tỷ lệ tham gia bảo hiểm xã hội so với lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội vào cuối năm 2025 đạt 22,52%.

- Phối hợp với các sở, ngành, địa phương quan tâm bảo đảm mức tối thiểu về các dịch vụ xã hội cơ bản cho người dân, đặc biệt là gia đình chính sách, người có công, người nghèo, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, các đối tượng bảo trợ xã hội; mở rộng và nâng dần mức thụ hưởng của người nghèo, người khuyết tật, người già, nhất là người già neo đơn; bảo vệ và xử lý các hành vi ngược đãi, xâm hại trẻ em và phụ nữ.

- Tăng cường rà soát, giải quyết tình trạng người lang thang, cơ nhỡ, xin ăn trên địa bàn tỉnh, nhất là tại thành phố Quy Nhơn, góp phần tạo cảnh quan môi trường đô thị sạch đẹp, văn minh và đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội

14. Sở Y tế

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe nhân dân; tăng cường đổi mới phong cách, thái độ phục vụ và nâng cao ý thức, tinh thần trách nhiệm của nhân viên y tế; xây dựng cơ sở y tế “*xanh - sạch - đẹp*” hướng tới sự hài lòng của người bệnh.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan đẩy mạnh thực hiện công tác chuyển đổi số trong ngành y tế, nhất là triển khai bệnh án điện tử, khám chữa bệnh từ xa.

- Thực hiện tốt các nhiệm vụ, hoạt động về phòng, chống dịch bệnh, tiêm chủng mở rộng, an toàn thực phẩm, dân số,...; đẩy mạnh các hoạt động y tế dự phòng, kiểm soát bệnh tật; tăng cường các giải pháp ngăn ngừa, xử lý kịp thời các vụ ngộ độc thực phẩm.

- Tăng cường quản lý dược và thiết bị y tế; bảo đảm cung ứng đủ và kịp thời thuốc, hóa chất, vật tư y tế,... phục vụ công tác dự phòng và khám bệnh, chữa bệnh; kiểm soát chặt chẽ quy trình mua sắm, chống thất thoát, lãng phí; thường xuyên giám sát, kiểm tra công tác mua sắm, quản lý và sử dụng trang thiết bị y tế.

- Phấn đấu, thu hút, khuyến khích các tổ chức, cá nhân xây dựng mới bệnh viện ngoài công lập tăng quy mô giường bệnh theo đúng quy định pháp luật.

15. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Tập trung triển khai 3 nội dung trọng tâm của ngành năm đó là:

+ Nội dung 1: Giảm thiểu ô nhiễm môi trường trong trường học; tiếp tục xây dựng trường học xanh - sạch - đẹp, phong trào “*Trường học thân thiện - học sinh tích cực*” và xây dựng “*Trường học văn hóa*”.

+ Nội dung 2: Tiếp tục thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

+ Nội dung 3: Tăng cường xây dựng Thư viện trường học đạt chuẩn theo quy định tại Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Tập trung nâng cao chất lượng dạy và học, nhất là dạy học ngoại ngữ; hướng dẫn và thu hút nhiều học sinh THPT nghiên cứu, sáng tạo khoa học - công nghệ; thúc đẩy chương trình giáo dục STEM, AI trong các trường THPT; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý giáo dục; bổ sung một số nội dung giáo dục thực hành trong chương trình giảng dạy.

- Tiếp tục thực hiện đổi mới đồng bộ phương pháp dạy học và phương thức kiểm tra, đánh giá nhằm tạo sự chuyển biến tích cực, rõ nét về chất lượng và hiệu quả hoạt động giáo dục phổ thông.

- Tiếp tục thực hiện việc tuyển dụng, sắp xếp, luân chuyển đối với nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, khắc phục tình trạng thừa thiếu giáo viên cục bộ ở một số đơn vị trực thuộc.

- Chú trọng công tác giáo dục - đào tạo cho học sinh là người dân tộc thiểu số; tăng cường rà soát số lượng, chất lượng học sinh đồng bào dân tộc thiểu số tại các cấp học trên địa bàn tỉnh và các chính sách hỗ trợ của Nhà nước hiện có, để thực hiện tốt công tác định hướng nghề nghiệp, đào tạo kỹ năng nghề cho các em từ khi còn trên ghế nhà trường và tại các trường/trung tâm đào tạo nghề của tỉnh, khuyến khích tạo điều kiện thuận lợi để các em quay lại địa phương phục vụ, khởi nghiệp, trước mắt quan tâm hỗ trợ tư vấn, đào tạo nghề cho các em học sinh tại Trường Phổ thông DTNT THPT Bình Định.

16. Sở Khoa học và Công nghệ

- Tham mưu tổng kết Chương trình hành động của Tỉnh ủy về phát triển Khoa học và công nghệ tỉnh Bình Định giai đoạn 2020-2025 và đề xuất các nội dung cho giai đoạn 2026 – 2030.

- Chủ trì, phối hợp với các tổ chức khoa học, các cơ quan, đơn vị liên quan tăng cường hỗ trợ các địa phương áp dụng chuyển giao khoa học kỹ thuật trong sản xuất nông nghiệp, nhất là các loại giống, kỹ thuật canh tác mới, quy trình chế biến bảo quản sản phẩm ... nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm; hỗ trợ xây dựng quy trình truy xuất nguồn gốc, đăng ký nhãn hiệu sản phẩm; xây dựng thương hiệu sản phẩm OCOP, lựa chọn đưa một số sản phẩm OCOP của tỉnh xuất khẩu ra nước ngoài, giúp minh bạch thông tin sản phẩm và tạo sự tin tưởng cho người tiêu dùng, đáp ứng những yêu cầu nhập khẩu của các nước...

- Phát triển các doanh nghiệp khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh; chú trọng thu hút, kêu gọi các doanh nghiệp khoa học và công nghệ lớn đầu tư vào tỉnh.

- Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai xây dựng các Đề án, như: Đề án hình thành “Trung tâm nghiên cứu và ứng dụng khoa học công nghệ vũ trụ theo chiến lược phát triển khoa học công nghệ vũ trụ Việt Nam đến năm 2030 của Chính phủ”; Đề án “Trung tâm đổi mới sáng tạo quốc gia khu vực Nam Trung bộ và Tây Nguyên”; Đề án “Xây dựng phòng thí nghiệm trọng điểm về công nghệ sinh học”. Xây dựng các cơ chế, chính sách ưu đãi đầu tư vào Khu Đô thị Khoa học Quy Hòa; Trung tâm trí tuệ nhân tạo và Đô thị phụ trợ Long Vân tại thành phố Quy Nhơn.

- Khai thác có hiệu quả các dịch vụ trải nghiệm khoa học, giáo dục STEM tại Trung tâm Khám phá khoa học và Đổi mới sáng tạo theo các quy định hiện hành của Nhà nước.

- Chủ động phối hợp tổ chức chu đáo các cuộc hội thảo tại Trung tâm quốc tế Khoa học và Giáo dục liên ngành (ICISE); triển khai đa dạng các hoạt động phổ biến khoa học tại Trung tâm Khám phá khoa học và Đổi mới sáng tạo (Explorascience Quy Nhơn) theo kế hoạch.

17. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì, xây dựng kế hoạch truyền thông năm 2025, gắn với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, trong đó lưu ý đến xây dựng kế hoạch truyền thông chính sách theo hướng dẫn của cơ quan Trung ương; làm đầu mối đề xuất đặt hàng,

giao nhiệm vụ thông tin truyền thông cho các cơ quan thông tấn, báo chí phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh đảm bảo theo quy định. Chủ động thực hiện hoạt động thông tin, truyền thông, nhất là về chế độ, chính sách của Đảng và Nhà nước... theo quy định.

- Chủ trì, làm đầu mối, thực hiện thống nhất công tác chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh đồng bộ, hiệu quả; hoàn thiện kế hoạch chuyển đổi số của tỉnh năm 2025; tiếp tục triển khai kế hoạch chuyển đổi số chung toàn tỉnh giai đoạn 2023 - 2025 đồng bộ và có lộ trình thực hiện cụ thể; triển khai kho dữ liệu của tỉnh, trong đó tích hợp đầy đủ các dữ liệu về kinh tế, tài chính, đầu tư, tài nguyên đất, giá, dịch vụ... của các sở, ban, ngành, địa phương để phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo điều hành.

- Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị xây dựng các nền tảng công nghệ thông tin phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành và thực hiện các mảng nhiệm vụ công việc chủ yếu của các sở, ban, ngành, địa phương như: Nền tảng dữ liệu Hệ thống báo cáo thống kê kinh tế - xã hội thống nhất từ tỉnh đến cấp huyện, cấp xã; nền tảng dữ liệu số nông nghiệp; nền tảng định danh và xác thực điện tử; hệ thống trung tâm điều hành IOC giáo dục; nền tảng cơ sở dữ liệu để quản lý doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh theo hướng tích hợp, dùng chung cho tất cả các doanh nghiệp trong cùng lĩnh vực.

- Chủ động hợp tác, phối hợp với cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp liên quan đẩy mạnh nghiên cứu, tham mưu đề xuất UBND tỉnh chỉ đạo phát triển ngành công nghiệp bán dẫn, trí tuệ nhân tạo AI và an ninh mạng, gắn với thực hiện Đề án “*Phát triển nguồn nhân lực ngành công nghiệp bán dẫn đến năm 2030, định hướng tới năm 2050*” góp phần xây dựng tỉnh Bình Định trở thành trung tâm công nghệ cao của miền Trung và cả nước.

- Triển khai Quy hoạch hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động trên địa bàn tỉnh, trong đó tập trung cho vùng sâu, vùng xa, miền núi, vùng lõm; đảm bảo mạng lưới thông tin được phủ sóng toàn tỉnh. Tiếp tục thực hiện chuyển đổi các đài truyền thanh cơ sở từ có dây/không dây FM sang đài truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin viễn thông trên địa bàn tỉnh nhằm nâng cao hiệu quả thông tin, tuyên truyền. Tiếp tục triển khai công tác chỉnh trang, sắp xếp cáp viễn thông, truyền hình ở các địa phương.

18. Ban Dân tộc tỉnh

- Tập trung triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; phối hợp chặt chẽ với các sở, ban, ngành lồng ghép các Chương trình mục tiêu quốc gia, các dự án khác trên địa bàn tỉnh; đề xuất tổ chức Hội nghị tổng kết đánh giá việc triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025 và phương hướng, nhiệm vụ trong thời gian tới.

- Tập trung phối hợp tham mưu, đề xuất các giải pháp thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội gắn với đảm bảo an sinh xã hội vùng đồng bào DTTS, trong đó phát triển kinh tế - xã hội là nhiệm vụ quan trọng ưu tiên hàng đầu; quan tâm hỗ trợ đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu phục vụ sản xuất và đời sống cho người dân vùng đồng

bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn hộ đồng bào dân tộc thiểu số thay đổi tập quán sản xuất, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, mùa vụ, lựa chọn giống cây trồng, vật nuôi mang lại giá trị kinh tế cao, biết chi tiêu hợp lý để tích lũy vốn tái đầu tư,... Ưu tiên nguồn lực để giải quyết vấn đề cấp thiết như cải thiện nhà ở, cung cấp nước sạch, bảo vệ môi trường sinh thái cho bà con đồng bào DTTS.

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tập trung triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời, hiệu quả các chính sách hỗ trợ (trực tiếp và lâu dài) cho đồng bào DTTS trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là các chính sách giúp thúc đẩy phát triển toàn diện trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, y tế, giáo dục, đảm bảo an sinh xã hội; trước mắt, ưu tiên nguồn lực để giải quyết vấn đề cấp thiết như cải thiện nhà ở, cung cấp nước sạch, bảo vệ môi trường sinh thái cho bà con đồng bào DTTS.

III. ĐỐI VỚI CÁC SỞ, NGÀNH KHỐI NỘI CHÍNH

19. Sở Nội vụ:

- Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan khẩn trương tham mưu, đề xuất phương án sắp xếp tinh gọn các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện theo chỉ đạo của Trung ương và Tỉnh ủy. Tiếp tục thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã và sắp xếp tổ chức bên trong của các sở, ban, ngành; sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh. Trong đó tập trung đẩy mạnh thực hiện theo cơ chế đặt hàng, giao nhiệm vụ cung cấp sản phẩm, dịch vụ sự nghiệp công đối với đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của pháp luật và chuyển đổi một số đơn vị sự nghiệp có đủ điều kiện sang công ty cổ phần. Phối hợp với Sở Tài chính xây dựng kế hoạch, phương án để đẩy mạnh việc thực hiện cơ chế tự chủ, xã hội hóa các đơn vị sự nghiệp công, báo cáo UBND tỉnh.

- Kịp thời rà soát, thống kê việc quản lý, sử dụng biên chế của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh đảm bảo quản lý chính xác, khoa học; rà soát lại vị trí việc làm theo quy định; theo đó, rà soát, căn cứ nhu cầu và tình hình thực tế của từng cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh để đề xuất phương án luân chuyển, điều động, biệt phái cán bộ, công chức cho những cơ quan, đơn vị thiếu biên chế hoặc có khối lượng công việc nhiều.

- Tiếp tục thực hiện công tác tinh giản biên chế đảm bảo chỉ tiêu theo quy định giai đoạn 2022 - 2026, gắn với hoàn thiện vị trí việc làm, cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Trong đó, cần có giải pháp, phương án giảm sâu số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập, nâng cao năng suất lao động, chất lượng dịch vụ để cải thiện thu nhập cho viên chức.

- Tiếp tục thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030 phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, xây dựng đội ngũ cán bộ, trí thức trẻ, hiện đại trên tất cả các lĩnh vực, phục vụ sự phát triển của tỉnh; trong đó, tập trung đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, công chức cấp xã, phường, thị trấn đảm bảo thiết thực, hiệu quả, đổi mới, sáng

tạo, ứng dụng AI (trí tuệ nhân tạo) trong đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, thực hiện nghiêm các quy định về văn hóa công sở, đạo đức công vụ; cán bộ, công chức, viên chức phải phát huy vai trò gương mẫu, nâng cao tinh thần trách nhiệm, có thái độ phục vụ tốt nhất cho người dân, doanh nghiệp; đề xuất xử lý nghiêm những công chức, viên chức có hành vi cửa quyền, nhũng nhiễu, gây phiền hà cho Nhân dân và lãng phí.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tập trung thực hiện các giải pháp tiếp tục nâng cao các Chỉ số cải cách hành chính của tỉnh (như PAR index, SIPAS, PAPI, PCI), cải thiện vị trí xếp hạng các chỉ số thời gian tới

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt công tác thi đua - khen thưởng đảm bảo hiệu quả, kịp thời và thực chất. Xây dựng các nhiệm vụ, kế hoạch triển khai các phong trào thi đua phù hợp, gắn với các phong trào thi đua do Trung ương phát động và các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, Nghị quyết của Tỉnh ủy và Hội đồng nhân dân tỉnh đã đề ra.

20. Sở Ngoại vụ:

- Tiếp tục theo dõi, nắm chắc tình hình triển khai thực hiện các dự án phi chính phủ nước ngoài tại một số cơ quan, đơn vị, địa phương; phối hợp đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giới thiệu hình ảnh, tiềm năng, lợi thế, các chính sách, dự án đầu tư trọng điểm của tỉnh ra nước ngoài để kêu gọi thu hút các nhà đầu tư, thu hút nguồn vốn trực tiếp nước ngoài, vốn hỗ trợ không hoàn lại của các tổ chức phi chính phủ... phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

- Kịp thời tham mưu, đề xuất các biện pháp phù hợp để đưa công tác đối ngoại như tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế, ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế, quản lý các đoàn vào, đoàn ra... đi vào nề nếp, tuân thủ đúng các quy định hiện hành của pháp luật. Đồng thời, theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện các nội dung Thỏa thuận hợp tác mà UBND tỉnh đã ký kết với các đối tác nước ngoài.

- Xây dựng Kế hoạch đón tiếp và làm việc với một số đoàn ngoại giao và khách quốc tế đến thăm và làm việc tại tỉnh; mở rộng quan hệ ngoại giao, hợp tác quốc tế gắn với thu hút đầu tư, phát triển thương mại, du lịch trên địa bàn tỉnh năm 2025 và những năm tiếp theo.

21. Thanh tra tỉnh

- Triển khai thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Hội nghị đánh giá thực trạng, nguyên nhân và giải pháp giải quyết khiếu kiện trên địa bàn tỉnh. Triển khai thực hiện các cuộc thanh tra theo Kế hoạch thanh tra 2025 được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt bảo đảm có hiệu quả, đúng tiến độ, trình tự thủ tục, thời hạn theo quy định của pháp luật về thanh tra; kịp thời triển khai các cuộc thanh tra đột xuất theo chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp; phấn đấu thực hiện hoàn thành 100% số việc thanh tra theo kế hoạch và các cuộc thanh tra đột xuất được giao. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát với phương châm "*lấy phòng là chính, từ sớm, từ*

xa”. Tăng cường phối hợp, trao đổi thông tin với các cơ quan có liên quan nhằm tránh chồng chéo, trùng lặp, nhất là trong hoạt động thanh tra, kiểm tra chuyên ngành đối với các doanh nghiệp. Chú trọng thực hiện các biện pháp nâng cao chất lượng các Kết luận thanh tra.

- Tăng cường công tác phổ biến, tuyên truyền, giáo dục pháp luật về tiếp công dân, giải quyết KNTC cho cán bộ và Nhân dân. Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị định số 55/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định Cơ sở dữ liệu quốc gia về công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh. Tổ chức tập huấn kỹ năng, nghiệp vụ công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC cho lãnh đạo và cán bộ làm công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC trên địa bàn toàn tỉnh. Chú trọng chỉ đạo thực hiện tốt nhiệm vụ theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thi hành các quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý về tố cáo đã có hiệu lực pháp luật. Rà soát, giải quyết dứt điểm các vụ việc KNTC đông người, phức tạp, kéo dài đã có ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương và Chủ tịch UBND tỉnh.

- Tham mưu, đề xuất UBND tỉnh ban hành kế hoạch công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực năm 2025; theo dõi, nắm tình hình, nâng cao hiệu quả phát hiện tham nhũng qua hoạt động thanh tra, giải quyết tố cáo của công dân; thực hiện kiên quyết các biện pháp thu hồi tài sản tham nhũng theo quy định của pháp luật. Chú trọng hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, thanh tra trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp dưới trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN. Phối hợp và tạo điều kiện thuận lợi cho Mặt trận Tổ quốc, các hội, đoàn thể, cơ quan báo chí và Nhân dân giám sát, tích cực tham gia thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về PCTN, tiêu cực theo quy định của pháp luật.

22. Sở Tư pháp

- Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra văn bản gắn với công tác kiểm soát thủ tục hành chính; thực hiện tốt công tác theo dõi thi hành pháp luật; tăng cường rà soát, kịp thời phát hiện các vướng mắc, bất cập của các quy định pháp luật để đóng góp ý kiến sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện hệ thống pháp luật. Thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý trong lĩnh vực đấu giá, trọng tài thương mại, quản tài viên, hòa giải thương mại, giám định tư pháp.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch phổ biến giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2025 trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện có chất lượng các hoạt động trợ giúp pháp lý (TGPL), tăng cường các hoạt động tham gia tố tụng cho người được TGPL, đảm bảo 100% số người thuộc diện TGPL được thụ hưởng chính sách TGPL khi có yêu cầu trong tất cả các lĩnh vực: Hình sự, Hành chính, Dân sự...

23. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

- Triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương, xây dựng và hoạt động khu vực phòng thủ, bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Huy

động các nguồn lực xây dựng tiềm lực trong Khu vực phòng thủ vững mạnh. Tiếp tục xây dựng và triển khai thực hiện có hiệu quả các đề án, kế hoạch đã xác định. Phấn đấu hoàn thành thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng và an ninh đã đề ra. Tăng cường chức năng quản lý Nhà nước về quốc phòng; thâm định chặt chẽ về mặt quốc phòng tất cả các dự án kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

- Lực lượng vũ trang tiếp tục nêu cao tinh thần cảnh giác cách mạng, duy trì nghiêm các chế độ trực sẵn sàng chiến đấu; chủ động, nhạy bén nắm, dự báo sớm, đánh giá đúng tình hình, kịp thời tham mưu xử lý các tình huống, không để bị động, bất ngờ, giữ vững ổn định chính trị, bảo vệ an toàn tuyệt đối các sự kiện quan trọng, các ngày lễ, Tết và bảo vệ khu vực phòng thủ địa phương.

- Chuẩn bị chu đáo nội dung và các điều kiện có liên quan để tổ chức công tác giao quân năm 2025.

- Xây dựng lực lượng dự bị động viên hùng hậu; đăng ký, quản lý quân nhân dự bị và phương tiện kỹ thuật chặt chẽ, đúng quy định. Giao nguồn huy động huấn luyện, diễn tập, kiểm tra sẵn sàng động viên đạt chỉ tiêu kế hoạch được giao.

- Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ vững mạnh, rộng khắp. Huy động lực lượng dân quân tham gia huấn luyện, diễn tập bắn đạn thật theo kế hoạch, bảo đảm đầy đủ chế độ chính sách cho lực lượng dân quân tự vệ huy động thực hiện nhiệm vụ theo quy định.

- Lực lượng vũ trang đột phá *“Nâng cao chất lượng huấn luyện, diễn tập ở các cấp đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới”*. Theo đó, tổ chức huấn luyện cho các đối tượng đầy đủ thời gian, chương trình quy định; coi trọng huấn luyện đồng bộ, chuyên sâu, lấy thực hành là chính, huấn luyện làm chủ vũ khí trang bị được biên chế, huấn luyện đêm, huấn luyện cơ động, huấn luyện cường độ cao trong mọi điều kiện, sát với từng đối tượng và phương án tác chiến.

24. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

- Chủ động tham mưu cho Tỉnh ủy, UBND tỉnh triển khai các chủ trương, biện pháp tăng cường quốc phòng, an ninh, xây dựng nền Biên phòng toàn dân vững mạnh và công tác bảo vệ chủ quyền an ninh biên giới quốc gia vùng biển trong tình hình mới. Chủ động triển khai lực lượng bám sát địa bàn, phối hợp chặt chẽ với cấp ủy, chính quyền địa phương, các ngành, các lực lượng liên quan phát hiện và xử lý kịp thời, đúng chủ trương, đối sách các vụ việc vi phạm về an ninh, trật tự, vi phạm quy chế khu vực biên giới biển; làm tốt công tác tuyên truyền, vận động quần chúng nhân dân chấp hành đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; đấu tranh phòng, chống có hiệu quả các loại tội phạm và tệ nạn xã hội, góp phần giữ vững ổn định chính trị, đảm bảo an ninh, trật tự trong toàn tỉnh. Duy trì nghiêm chế độ thường trực sẵn sàng chiến đấu không để bị động bất ngờ trong mọi tình huống.

- Hỗ trợ ngư dân ứng phó bão; tăng cường các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về IUU cho nhân dân nhằm nâng cao nhận thức cho người dân về tác hại của IUU đối với ngành thủy sản Việt Nam. Từ đó, tăng cường phối hợp chặt

chẽ với các lực lượng Hải quân, Cảnh sát biển, Kiểm ngư triển khai quyết liệt các biện pháp về chống khai thác IUU, tăng cường công tác tuyên truyền, tuần tra, kiểm soát, quản lý tàu cá, xử lý vi phạm trên các vùng biển. Đồng thời, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các địa phương đẩy mạnh công tác kiểm tra, kiểm soát, truy xuất nguồn gốc thủy sản theo chức năng, thẩm quyền của Bộ đội Biên phòng.

- Kịp thời xây dựng, triển khai luyện tập, thực hiện các văn kiện tác chiến; kế hoạch sử dụng lực lượng Bộ đội Biên phòng tỉnh trong tác chiến bảo vệ biên giới, vùng biển, vùng trời; kế hoạch huy động nhân lực, phương tiện tham gia bảo vệ chủ quyền, quyền chủ quyền biển, đảo. Phối hợp, tham gia diễn tập tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn... đảm bảo đạt kết quả tốt và đảm bảo an toàn tuyệt đối.

25. Công an tỉnh

- Tập trung triển khai các biện pháp công tác nắm chắc tình hình, huy động lực lượng, phương tiện phối hợp với các lực lượng vũ trang của tỉnh phát hiện kịp thời, chủ động đấu tranh, ngăn chặn âm mưu, hoạt động phá hoại của các loại đối tượng với mục tiêu cao nhất là không để hình thành tổ chức chính trị đối lập, xảy ra khủng bố, phá hoại, “điểm nóng” về an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh. Đảm bảo tuyệt đối an ninh, an toàn các dự án kinh tế trọng điểm, các sự kiện, hội nghị diễn ra trong năm 2025 trên địa bàn tỉnh.

- Kịp thời tham mưu cho Tỉnh uỷ, UBND tỉnh trong lĩnh vực đảm bảo an ninh, trật tự; làm tốt công tác nắm tình hình, phân tích, đánh giá và dự báo tình hình. Đặc biệt là tình hình an ninh chính trị nội bộ, an ninh văn hóa tư tưởng, an ninh tuyến biển, tuyến núi, an ninh nông thôn, khiếu kiện đông người; những vấn đề có liên quan đến việc triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách phát triển kinh tế, xã hội trên địa bàn tỉnh, như: về bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư, ô nhiễm môi trường... Đồng thời, tham mưu tăng cường công tác bảo đảm an toàn, an ninh mạng trong tình hình mới.

- Tiếp tục phát huy vai trò, trách nhiệm của lực lượng CAND đối với Đề án 06; phát huy cao độ giá trị của dữ liệu dân cư và căn cước công dân theo các mục tiêu cụ thể đã được xác định trong Đề án 06, trước mắt là hoàn thành các mục tiêu đã nêu trong Kế hoạch công tác Công an tỉnh năm 2025, tạo nền tảng cho các năm tiếp theo; có giải pháp bảo đảm dữ liệu dân cư “đúng, đủ, sạch, sống” bền vững, lâu dài, gắn với nâng cao hiệu quả công tác quản lý cư trú, quản lý địa bàn, quản lý đối tượng phục vụ phòng, chống tội phạm.

- Thực hiện đồng bộ các biện pháp giảm thiểu tai nạn giao thông, phòng chống cháy nổ trên địa bàn tỉnh, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại về người và tài sản; trước mắt, cần tổ chức thực hiện nghiêm túc Kế hoạch của UBND tỉnh về đảm bảo trật tự, an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh trong dịp Tết Nguyên đán và mùa Lễ hội xuân Ất Ty; thực hiện quyết liệt việc tổng rà soát, kiểm tra an toàn phòng cháy, chữa cháy; không để xảy ra cháy, nổ nghiêm trọng thời điểm Tết Nguyên đán và các hoạt động chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội đầu năm.

- Tổ chức thực hiện hiệu quả chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh uỷ, UBND tỉnh về

tấn công, trấn áp tội phạm, bảo đảm an ninh, trật tự dịp Tết Nguyên đán Ất Ty; phối hợp chặt chẽ với các ngành, các cấp làm tốt công tác quản lý, giáo dục cảm hóa người lầm lỗi, người vi phạm pháp luật, người sử dụng trái phép chất ma túy,... ở địa phương. Tiếp tục xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc với những hình thức và nội dung phù hợp với tình hình, nhiệm vụ mới. Đẩy mạnh nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến trong công tác phòng, chống tội phạm. Tập trung xây dựng, củng cố Công an xã tổ chức chính quy, quan tâm đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho lực lượng Công an xã, phường, thị trấn, đảm bảo giải quyết những vấn đề bức xúc ngay từ cơ sở.

- Kịp thời tham mưu cho Tỉnh ủy, UBND tỉnh để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện hiệu quả Nghị quyết 12 của Bộ Chính trị khóa XIII về “*Đẩy mạnh xây dựng lực lượng Công an nhân dân thực sự trong sạch vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới*”. Xây dựng kế hoạch triển khai lực lượng bảo vệ trật tự, an toàn Đại hội Đảng các cấp, Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XXI.

26. Văn phòng UBND tỉnh

- Tăng cường theo dõi, đôn đốc các sở, ban, ngành, địa phương khẩn trương tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ được Trung ương, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao, đảm bảo tính kịp thời, chất lượng, hiệu quả; đồng thời, chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị chuẩn bị chu đáo nội dung, tài liệu phục vụ các cuộc họp, buổi làm việc của lãnh đạo UBND tỉnh.

- Rà soát, đề xuất việc thúc đẩy chuyên đổi số tại Văn phòng UBND tỉnh để đổi mới, nâng cao hiệu quả, chất lượng công tác phục vụ và công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh theo hướng cắt giảm tối đa những phần việc thủ công và quản lý bằng công nghệ, dữ liệu số.

- Tham mưu đồng bộ, quyết liệt công tác cải cách thủ tục hành chính, trọng tâm là nâng cao chất lượng và thúc đẩy người dân tăng cường sử dụng dịch vụ công trực tuyến từ xa, tại nhà. nghiên cứu đổi mới việc tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính ở cấp xã; tham mưu đẩy mạnh chuyên đổi số toàn diện, tổng thể trong công tác giải quyết thủ tục hành chính.

- Tiếp tục chỉ đạo nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thường xuyên kiểm tra, làm rõ các thông tin phản ánh cán bộ, công chức, viên chức có hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực khi thực hiện thủ tục hành chính để xử lý nghiêm theo quy định.

IV. ĐỐI VỚI CÁC CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG ĐÓNG TẠI ĐỊA PHƯƠNG

27. Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh

- Tập trung triển khai các giải pháp tăng trưởng tín dụng an toàn, hiệu quả; ưu tiên vốn cho vay đối với lĩnh vực sản xuất kinh doanh, các dự án, phương án sản xuất kinh doanh hiệu quả; kiểm soát chặt chẽ chất lượng tín dụng đối với lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro, đảm bảo an toàn hoạt động. Có giải pháp xử lý nợ xấu và hạn chế nợ xấu phát sinh nhằm duy trì tỷ lệ nợ xấu ở mức an toàn.

- Chủ động triển khai các biện pháp ngăn ngừa, hạn chế rủi ro tội phạm lợi dụng việc mở và sử dụng tài khoản thanh toán cho mục đích gian lận, lừa đảo; rà soát các giải pháp, công cụ, phần mềm có chức năng phát hiện, cảnh báo các giao dịch bất thường dựa vào thời gian, vị trí địa lý, tần suất giao dịch, số tiền giao dịch... đối với hệ thống dịch vụ ngân hàng trên internet.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương và các cơ quan, đơn vị liên quan nghiên cứu phương án, giải pháp, tạo điều kiện hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, thương nhân trên địa bàn tỉnh vay vốn với lãi suất ưu đãi, phù hợp để hoạt động sản xuất kinh doanh, hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh thường xuyên theo dõi, nắm bắt tình hình hoạt động quản lý kinh doanh vàng và kinh doanh tài chính trên địa bàn tỉnh, để kịp thời báo cáo, đề xuất UBND tỉnh các biện pháp nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với các lĩnh vực này..

- Chủ động tham mưu UBND tỉnh về những vấn đề triển khai chuyên đổi số trong lĩnh vực ngân hàng, phát triển thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn với những giải pháp phù hợp với điều kiện thực tế ở địa phương.

28. Cục Thuế tỉnh

- Xây dựng kịch bản thu ngân sách nhà nước cụ thể theo từng tháng, đồng thời chỉ đạo các phòng, đơn vị trực thuộc bám sát, rà soát từng chỉ tiêu thu ngân sách đã được HĐND tỉnh giao đầu năm, thường xuyên theo dõi chặt chẽ tiến độ thu trên từng địa bàn, phân tích chuyên sâu, đánh giá, phân loại cụ thể từng sắc thuế, từng ngành, từng lĩnh vực và từng đối tượng để có biện pháp quản lý thu phù hợp. Đẩy mạnh các biện pháp tăng thu ngân sách, nhất là thu thuế công thương nghiệp - ngoài quốc doanh và các khoản thu khác; kích thích tạo nguồn thu mới; tăng cường công tác quản lý thu và chống thất thu ngân sách nhà nước, đặc biệt là các nguồn thu còn dư địa, dự kiến tăng trưởng trong năm 2025 như: du lịch, xây dựng, khai thác khoáng sản, kinh doanh số, thương mại điện tử,... Luôn tìm cách đổi mới biện pháp quản lý để đạt hiệu quả cao hơn, hướng đến tiêu chí "*thu đúng, thu đủ, thu văn minh*". Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện hóa đơn điện tử thay cho hóa đơn giấy.

- Tích cực triển khai kịp thời các chính sách thuế, các gói hỗ trợ của Quốc hội, Chính phủ tới tận tay đối tượng thụ hưởng; xử lý hoàn thuế nhanh chóng, đúng quy định để doanh nghiệp có thêm nguồn vốn duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh; xác định lấy doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ, theo dõi chặt chẽ diễn biến tình hình sức khỏe doanh nghiệp, hoạt động sản xuất, kinh doanh của người nộp thuế; hỗ trợ tạo điều kiện thuận lợi, đồng hành giúp doanh nghiệp vượt qua khó khăn, cải thiện môi trường kinh doanh, qua đó, góp phần thúc đẩy doanh nghiệp phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh, nuôi dưỡng nguồn thu bền vững cho tương lai.

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện chuyên đổi số, số hóa toàn diện các nghiệp vụ quản lý thuế chuyên ngành và xây dựng cơ sở dữ liệu, bảo đảm công khai, minh bạch, công bằng, hiệu quả, ổn định hệ thống; thực hiện tăng cường kết nối, chia sẻ dữ liệu với các sở, ban, ngành để theo dõi, quản lý tất cả các lĩnh vực.

- Tổ chức Hội nghị quản lý thuế đối với hoạt động kinh doanh thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục triển khai thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các giải pháp, biện pháp chống thất thu ngân sách nhà nước, nhằm phấn đấu đạt và vượt dự toán thu tất cả các sắc thuế thuộc trách nhiệm của ngành thuế trực tiếp tổ chức thực hiện trên địa bàn tỉnh, nhất là các khoản thu liên quan đến: đất đai, tài nguyên, khoáng sản, thương mại điện tử, hoạt động kinh doanh trên nền tảng số,... Đặc biệt, có giải pháp quản lý phù hợp đối với các lĩnh vực kinh doanh du lịch mang tính chất thời vụ như: kinh doanh nhà hàng, ăn uống giải khát, khách sạn, nhà nghỉ, hộ kinh doanh cá thể,... đảm bảo phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

29. Cục Thống kê

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan triển khai các cuộc Tổng điều tra, điều tra, khảo sát thống kê theo các phương án, kế hoạch đã được cơ quan có thẩm quyền ban hành, đảm bảo chất lượng, hiệu quả; nâng cao chất lượng thực hiện các cuộc điều tra, thống kê, để đáp ứng kịp thời công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo tỉnh và các cấp, các ngành trong tỉnh.

- Căn cứ các chỉ tiêu chủ yếu của kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội theo Nghị quyết HĐND tỉnh ban hành hàng năm, tiếp tục rà soát, nghiên cứu, xây dựng các bảng, biểu số liệu thống kê áp dụng thống nhất cho tất cả các cơ quan, đơn vị có liên quan; đồng thời, thường xuyên hỗ trợ, hướng dẫn công tác thu thập, nhập số liệu thống kê của các cơ quan, đơn vị. Tên cơ sở số liệu thu thập được, chủ động chuyển số liệu theo định kỳ hàng tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng và cả năm cho Sở Kế hoạch và Đầu tư và các sở, ngành, địa phương để thống nhất, làm cơ sở dữ liệu phục vụ cho các cuộc họp kinh tế - xã hội định kỳ tháng, quý, các cuộc họp theo chuyên đề của UBND tỉnh.

- Thực hiện công tác chuyển đổi số trong lĩnh vực Thống kê, thực hiện thành công chuyển đổi năm gốc 2020, phục vụ cho việc cung cấp và sử dụng số liệu phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành và hoạch định chính sách của các cấp, các ngành trong hệ thống chính trị.

30. Bảo hiểm xã hội tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với các ngành tăng cường tuyên truyền, vận động để người dân tích cực tham gia BHXH, BHYT nhằm đảm bảo thực hiện đạt, vượt chỉ tiêu BHYT được Thủ tướng Chính phủ, HĐND tỉnh giao.

- Phối hợp với ngành lao động – thương binh và xã hội, các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan trong công tác thanh tra, kiểm tra các vi phạm pháp luật về BHXH, BHYT.

- Rà soát, cập nhật, bổ sung thông tin về lực lượng lao động thực tế tại địa phương, chia sẻ dữ liệu cho cơ quan thuế nhằm đảm bảo công tác chống thất thu về thuế.

- Rà soát, cập nhật, phân loại đối tượng tiềm năng chưa tham gia BHXH tự nguyện, BHYT hộ gia đình theo từng địa bàn để tổ chức tuyên truyền, vận động tham

gia BHXH tự nguyện, BHYT hộ gia đình.

31. Ngân hàng Chính sách xã hội Chi nhánh tỉnh

- Phối hợp các Sở, ban, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác, UBND các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục tổ chức thực hiện hiệu quả tín dụng chính sách xã hội, đáp ứng kịp thời nhu cầu vốn phục vụ sản xuất kinh doanh, tạo sinh kế, giải quyết việc làm, nâng cao đời sống cho người nghèo, hộ đồng bào dân tộc thiểu số và các đối tượng chính sách khác, góp phần thực hiện thành công các Chương trình mục tiêu quốc gia và phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh.

- Trên cơ sở nhu cầu vốn thực hiện các chương trình tín dụng chính sách xã hội trên địa bàn, cùng với nguồn vốn cân đối từ Trung ương, phối hợp Sở Tài chính, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các đơn vị liên quan tham mưu, đề xuất UBND tỉnh cân đối, bổ sung ngân sách tỉnh ủy thác sang Ngân hàng Chính sách xã hội để hỗ trợ cho vay hỗ trợ tạo việc làm trên địa bàn tỉnh theo quy định.

32. Cục Quản lý thị trường tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố nắm chắc tình hình thị trường, giá cả hàng hóa, đặc biệt trong dịp cuối năm và cao điểm đón Tết Nguyên đán Ất Ty. Tiếp tục đẩy mạnh công tác kiểm soát thị trường, đấu tranh chống các vi phạm pháp luật trong hoạt động thương mại, công nghiệp, góp phần ổn định thị trường, thúc đẩy sản xuất phát triển; tăng cường kiểm tra, giám sát tình hình lưu thông hàng hóa, giá cả các mặt hàng tiêu dùng thiết yếu... không để xảy ra tình trạng khan hiếm hay đầu cơ, găm hàng trục lợi trái pháp luật.

- Làm tốt vai trò Văn phòng thường trực Ban chỉ đạo 389 tỉnh. Đồng thời, phối hợp với Sở Công Thương hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm của người dân trên địa bàn tỉnh.

33. Cục Hải quan Bình Định

- Tích cực ứng dụng công nghệ thông tin, cải tiến quy trình và rút ngắn thời gian xử lý hồ sơ, thủ tục hải quan, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động xuất khẩu, phương tiện vận tải và hành khách xuất nhập cảnh.

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, hiện đại hóa thủ tục hải quan, ứng dụng công nghệ thông tin, nhất là các dịch vụ công trực tuyến trong hoạt động nghiệp vụ nhằm giảm thời gian thông quan, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động xuất khẩu, phương tiện vận tải và hành khách xuất nhập cảnh.

- Thường xuyên phân tích đánh giá các yếu tố tác động đến nguồn thu để đưa ra các dự báo và giải pháp phù hợp; phối hợp với Sở Công Thương và các cơ quan liên quan nắm bắt tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp có hoạt động xuất nhập khẩu thường xuyên, kim ngạch xuất nhập khẩu lớn có khả năng mang lại nguồn thu cho đơn vị, tích cực hướng dẫn, hỗ trợ, tháo gỡ vướng mắc, giải quyết thủ tục nhanh chóng, đảm bảo các nguồn thu phải được thu đúng, thu đủ.

- Tăng cường công tác tuần tra kiểm soát, kịp thời đấu tranh phòng, chống

buôn lậu, gian lận thương mại, vận chuyển trái phép hàng hóa, ma túy, tiền chất qua biên giới.

34. Kho bạc Nhà nước tỉnh

- Phối hợp chặt chẽ với Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Cục Thuế tỉnh, hệ thống ngành ngân hàng và các cơ quan, đơn vị liên quan giải quyết kịp thời các tồn tại vướng mắc, góp phần quan trọng vào việc thực hiện dự toán ngân sách, giúp cho công tác điều hành tài chính ngân sách địa phương ổn định, hiệu quả. Đôn đốc các chủ đầu tư thực hiện đúng quy định về việc thu hồi vốn tạm ứng, phối hợp với chủ đầu tư thu hồi những khoản tạm ứng tồn đọng chưa sử dụng hoặc sử dụng không đúng mục đích.

- Hệ thống Kho bạc Nhà nước trên địa bàn tăng cường kiểm tra, kiểm soát, thanh toán các khoản chi ngân sách đảm bảo đúng chính sách, chế độ quy định và luôn tạo điều kiện đầy nhanh tiến độ giải ngân, thanh toán vốn đầu tư theo quy định.

35. Cảng vụ Hàng hải Quy Nhơn

- Tập trung triển khai các giải pháp hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi để giúp khai thác tối đa hàng hoá, tàu thuyền qua các cảng của tỉnh, góp phần gia tăng sản lượng hàng hóa thông qua cũng như đảm bảo an toàn, an ninh hàng hải.

- Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan phát triển dịch vụ logistics và chuỗi cung ứng; cải thiện năng lực cạnh tranh của cảng Quy Nhơn trong chuỗi cung ứng, góp phần nâng cao vai trò của cảng biển trong phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Tiếp tục triển khai công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; ứng phó sự cố tràn dầu và ô nhiễm môi trường biển, đảm bảo sẵn sàng lực lượng, phương tiện và trang thiết bị xử lý kịp thời các tình huống phát sinh; đảm bảo an toàn cho tàu thuyền di chuyển ra vào các cảng, hạn chế thiệt hại xảy ra.

V. ĐỐI VỚI CÁC HUYỆN, THỊ XÃ, THÀNH PHỐ:

Yêu cầu UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ các chỉ tiêu được giao, nghiên cứu, xây dựng kịch bản thực hiện chi tiết cho cả năm và từng quý, từng tháng để triển khai tại địa bàn đến UBND các xã, phường, thị trấn. Trong đó, các chỉ tiêu theo kịch bản tăng trưởng của các địa phương không thấp hơn chỉ tiêu UBND tỉnh giao và có giải pháp trọng tâm, đột phá để thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra; đồng thời, cần lượng hóa chi tiết các chỉ tiêu thành giá trị tuyệt đối như: Số lượng, sản phẩm, sản lượng, diện tích, tiền... để UBND cấp xã dễ dàng thực hiện, chuyển đổi, triển khai, cập nhật số liệu thống kê và phân tích./.